

HỢP ĐỒNG ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

số.....

giữa

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG

với tư cách là Tổ Chức Phát Hành

và

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SJC

với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

TRÁI PHIẾU 136 TỶ ĐỒNG NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG

Ngày 25/10/2019



MỤC LỤC

ĐIỀU 1. ĐỊNH NGHĨA VÀ NGUYÊN TẮC GIẢI THÍCH HỢP ĐỒNG	4
ĐIỀU 2. CHỈ ĐỊNH ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU	6
ĐIỀU 3. NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU 7	
ĐIỀU 4. TRÁI PHIẾU	9
ĐIỀU 5. CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM	11
ĐIỀU 6. CAM KẾT.....	13
ĐIỀU 7. PHÍ VÀ CHI PHÍ	15
ĐIỀU 8. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN.....	16
ĐIỀU 9. THAY THẾ ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU	17
ĐIỀU 10. HIỆU LỰC VÀ CHẤM DỨT.....	19
ĐIỀU 11. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC.....	19

HỢP ĐỒNG ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU này (“**Hợp Đồng**”) được lập vào ngày 25 tháng 10 năm 2019 bởi và giữa các bên có tên dưới đây:

1. CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG

Địa chỉ : 434/1, đường Bắc Kạn, phường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên

Giấy chứng nhận : Số 4600305723 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên
đăng ký doanh : cấp lần đầu ngày 02/01/2003 và các lần sửa đổi bổ sung vào
nghiệp số : từng thời điểm

Điện thoại : +84 28 03854462

Người đại diện : Ông Nguyễn Văn Thời

Chức Vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị

(trong Hợp Đồng này, Công ty Cổ phần Đầu Tư và Thương Mại TNG được gọi là “**Tổ Chức Phát Hành**”).

và

2. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SJC

Địa chỉ : Số 87, Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM

Giấy phép : Số 97/UBCK-GP do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp
ngày 04 tháng 09 năm 2008, thay đổi lần đầu ngày 18/10/2018

Mã số thuế : 0305970281

Số điện thoại : 028 3911 9999

Đại diện : Bà Nguyễn Diễm Ly

Chức vụ : Tổng Giám Đốc

(trong Hợp Đồng này, Công ty cổ phần Chứng Khoán SJC được gọi là “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**”);

Trong Hợp Đồng này, Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được gọi chung là “**Các Bên**” và gọi riêng là “**Bên**”, tùy theo ngữ cảnh diễn đạt.

CƠ SỞ KÝ KẾT:

(A) Tổ Chức Phát Hành sẽ phát hành trái phiếu làm nhiều đợt trong năm 2019 có tổng mệnh giá là 136.000.000.000 VND (Một trăm ba mươi sáu tỷ đồng), không tài sản bảo đảm, kỳ hạn tối đa 03 năm, đáo hạn tối đa vào năm 2022 (“**Trái Phiếu**”) với các Điều Kiện Điều Khoản của Trái Phiếu (“**Các Điều Kiện Trái Phiếu**”) được đính kèm tại Phụ lục I của Hợp đồng này. Trái Phiếu được phát hành cho các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài dưới hình thức chào bán riêng lẻ, tại và trong lãnh thổ nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam theo các quy định tại Nghị định số 163/2018/ND-CP ngày 04

tháng 12 năm 2018 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp;

- (B) Trái Phiếu được phát hành riêng lẻ dưới hình thức bút toán ghi sổ và mỗi Trái Phiếu sẽ có mệnh giá 1.000.000.000 VND (một tỷ Đồng Việt Nam). Việc nhà đầu tư nắm giữ Trái Phiếu sẽ được thể hiện trong Sổ Đăng Ký do Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký lập, duy trì và quản lý theo chỉ định và ủy quyền của Tổ Chức Phát Hành, việc cấp Xác Nhận Sổ Dư Trái Phiếu/Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu được thực hiện khi Người Sở Hữu Trái Phiếu có yêu cầu để ghi nhận số lượng Trái Phiếu và tổng mệnh giá Trái Phiếu mà Người Sở Hữu Trái Phiếu đó đang nắm giữ.
- (C) Tổ Chức Phát Hành mong muốn chỉ định Công ty cổ phần Chứng Khoán SJC làm đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (“Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu”), và Công ty cổ phần Chứng Khoán SJC sẵn sàng chấp nhận chỉ định trên đây và thực hiện các công việc theo những điều khoản của Hợp Đồng này.

DO VẬY, NAY CÁC BÊN THỎA THUẬN NHƯ SAU:

ĐIỀU 1. ĐỊNH NGHĨA VÀ NGUYÊN TẮC GIẢI THÍCH HỢP ĐỒNG

1.1 Định Nghĩa

Trừ khi được định nghĩa khác tại Hợp Đồng này, các thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ có nghĩa tương tự như được định nghĩa trong Các Điều Kiện Trái Phiếu. Ngoài ra, khi được sử dụng trong Hợp Đồng này (kể cả phần Cơ Sở Ký Kết trên đây), các thuật ngữ dưới đây sẽ có nghĩa như sau:

- (a) “**Các Điều Kiện Trái Phiếu**” có nghĩa là các điều khoản và điều kiện của các Trái Phiếu được quy định tại phụ lục 1 của Hợp đồng này;
- (b) “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định trong Điều 2.1 của Hợp Đồng này;
- (c) “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm**” có nghĩa như được quy định trong Điều 9.19.1(a) của Hợp Đồng này;
- (d) “**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế**” có nghĩa như được quy định trong Điều 9.19.1(a) của Hợp Đồng này;
- (e) “**Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký**” có nghĩa là Công ty cổ phần Chứng Khoán MB, thực hiện vai trò là Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký cho Trái Phiếu theo Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký ngày 25 tháng 10 năm 2019 ký kết giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký (“Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký”);
- (f) “**Hợp Đồng**” có nghĩa là hợp đồng đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu này, cùng với các Phụ Lục, các sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh vào từng thời điểm;
- (g) “**Các Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu**” có nghĩa là các hợp đồng đặt mua Trái Phiếu được ký kết giữa Tổ Chức Phát Hành và các nhà đầu tư mua Trái Phiếu sơ cấp;
- (h) “**Ngày Phát Hành**” là ngày 25 tháng 10 năm 2019.

- (i) **“Người Sở Hữu Trái Phiếu”** có nghĩa như được quy định trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu;
- (j) **“Văn Kiện Trái Phiếu”** có nghĩa là bất kỳ văn kiện nào sau đây:
 - (i) Hợp Đồng này;
 - (ii) Các Điều Kiện Trái Phiếu;
 - (iii) Các Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu;
 - (iv) Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký;
 - (v) bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào khác được ký kết hoặc ban hành sau Ngày Phát Hành có quy định về quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu (cùng các bên khác) đối với các Trái Phiếu và được các bên công nhận (và được những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận) là một Văn Kiện Trái Phiếu vì mục đích của Hợp Đồng này; và
 - (vi) bất kỳ văn kiện hay thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào nêu trong các đoạn từ (i) đến (viii) trên đây;
- (k) **“VND”** hay **“Đồng”** có nghĩa là tiền tệ hợp pháp của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

1.2 Nguyên Tắc Diễn Giải

Trừ khi văn cảnh yêu cầu cách diễn giải khác, trong Hợp Đồng này:

- (a) Tiêu đề của từng Phụ Lục, Điều, khoản chỉ tiện cho việc đọc và không ảnh hưởng đến việc diễn giải nội dung của Hợp Đồng;
- (b) Dẫn chiếu đến các Phụ Lục, Điều, khoản và đoạn là dẫn chiếu đến các phụ lục, điều, khoản và đoạn của Hợp Đồng này;
- (c) Dẫn chiếu đến một Bên (hoặc Các Bên) có nghĩa là dẫn chiếu đến Bên (hoặc Các Bên của Hợp Đồng này);
- (d) Dẫn chiếu đến một tổ chức/cá nhân sẽ gồm cả tổ chức/cá nhân kế nhiệm hoặc nhận chuyển nhượng, chuyển giao được phép của tổ chức/cá nhân đó;
- (e) Các từ “của Hợp Đồng này”, “trong Hợp Đồng này”, và “theo Hợp Đồng này” và các từ ngữ có ý nghĩa tương tự khi sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ dẫn chiếu đến toàn bộ Hợp Đồng này chứ không phải đến một điều khoản cụ thể nào của Hợp Đồng;
- (f) Dẫn chiếu đến bất kỳ văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận nào sẽ (i) bao gồm tất cả phụ lục và các văn bản đính kèm khác của văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó, (ii) bao gồm tất cả các văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận được ban hành hoặc ký kết để thay thế văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó, và (iii) có nghĩa là các văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận, hoặc các văn kiện thay thế hoặc các văn kiện tiền thân của văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận đó, cùng với các văn kiện sửa đổi, chỉnh lý và bổ sung tại từng thời điểm phù hợp với quy định của các văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó và có hiệu lực vào bất kỳ thời điểm nào; và

- (g) Dẫn chiếu đến “quyết định”, “yêu cầu”, “ý kiến”, “chỉ thị” hay “chấp thuận” của những Người Sở Hữu Trái Phiếu là đến quyết định, yêu cầu, ý kiến, chỉ thị hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua một cách hợp lệ dưới hình thức quyết định/ng nghị quyết tại một Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng này.

ĐIỀU 2. CHỈ ĐỊNH ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

- 2.1 Bằng Hợp Đồng này, Tổ Chức Phát Hành chỉ định Công ty cổ phần Chứng Khoán SJC làm tổ chức đại diện của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nhằm trực tiếp giám sát việc Tổ Chức Phát Hành tuân thủ các cam kết, thỏa thuận và nghĩa vụ của mình đối với Trái Phiếu theo quy định của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác (sau đây gọi là “Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu”) và Công ty cổ phần Chứng Khoán SJC đồng ý việc chỉ định này.
- 2.2 Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng việc đặt mua Trái Phiếu (tại thời điểm phát hành Trái Phiếu) hoặc nhận chuyển nhượng hoặc nhận chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo cách khác (sau thời điểm hoàn tất phát hành Trái Phiếu), công nhận và đồng ý không hủy ngang (i) việc chỉ định Công ty cổ phần Chứng Khoán SJC làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu quy định tại Điều 2.1 nêu trên và (ii) các điều khoản và điều kiện khác của Hợp Đồng này.
- 2.3 Trong khi Hợp Đồng này vẫn còn hiệu lực và/hoặc cho đến thời điểm có quyết định chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế khác, sẽ chỉ có duy nhất một Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được chỉ định theo Hợp Đồng này. Việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng này sẽ có hiệu lực cho đến khi không còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành, trừ khi Hợp Đồng này có quy định khác.
- 2.4 Nếu:
- (a) theo pháp luật Việt Nam có liên quan (đang có hiệu lực hoặc sẽ có hiệu lực trong tương lai) hoặc theo phán quyết, quyết định của bất kỳ tòa án hay cơ quan nhà nước có thẩm quyền nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không được phép hoặc không thể thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ hoặc quyền, lợi ích bất kỳ nào đó của mình được trao theo bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào; hoặc
- xã ra sự kiện thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Hợp Đồng này và/hoặc bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào khác nhưng việc thay thế chưa hoàn tất, thì (các) nhiệm vụ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và quyền, lợi ích của Người Sở Hữu Trái Phiếu được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực thi theo Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác có thể được thực hiện trực tiếp bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức/cá nhân khác được những Người Sở Hữu Trái Phiếu ủy quyền (theo quyết định được thông qua hợp lệ của những Người Sở Hữu Trái Phiếu). Trường hợp được thực hiện bởi những tổ chức/cá nhân được Người Sở Hữu Trái Phiếu ủy quyền thì những tổ chức/cá nhân được ủy quyền đó phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện để trở

thành Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

- 2.5 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể bị thay thế theo quy định tại Điều 9 Hợp Đồng này.
- 2.6 Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành đồng ý rằng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể cùng lúc là Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và/hoặc thực hiện các vai trò khác liên quan đến Trái Phiếu với điều kiện là việc thực hiện nhiều vai trò như vậy không bị xung đột lợi ích và phải đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của Tổ Chức Phát Hành không bị ảnh hưởng trong mọi trường hợp.

ĐIỀU 3. NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

3.1 Nhiệm Vụ

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ thực hiện các nhiệm vụ sau:

- (a) Không được thực hiện bất kỳ hành vi nào cho mình hoặc cho bất kỳ người thứ ba nào nếu hành vi này trực tiếp hoặc gián tiếp xung đột với quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (b) Đặt quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu lên trên lợi ích của mình khi có nguy cơ, hoặc khi xảy ra, xung đột quyền lợi;
- (c) Thực hiện mọi hành vi với mục đích tối thượng là bảo vệ quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (d) Ký kết và thực hiện Hợp Đồng này và bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào khác mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu là một bên nhân danh và vì lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (e) Giám sát việc tuân thủ các cam kết, nghĩa vụ, trách nhiệm và nhiệm vụ của Tổ Chức Phát Hành quy định trong các Văn Kiện Trái Phiếu; thông báo ngay cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu khi biết có bất kỳ vi phạm nào của Tổ Chức Phát Hành đối với bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào;
- (f) Triệu tập và tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu khi có yêu cầu hợp lệ của Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành; ký các quyết định/ngợi quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu;
- (g) Nhận và thông báo ngay và gửi cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu về nội dung của mỗi thông báo, giấy chứng nhận, tài liệu hoặc các thư từ trao đổi bằng văn bản khác liên quan đến Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký yêu cầu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (i) Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, thông báo về Ngày Đăng Ký Cuối Cùng có liên quan cho Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Lưu ký

Trái Phiếu và những Người Sở Hữu Trái Phiếu trước Ngày Đăng Ký Cuối Cùng có liên quan phù hợp với các quy định tại các Văn Kiện Trái Phiếu và phối hợp với Đại Lý Lưu ký Trái Phiếu để lấy Danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tại Ngày Đăng Ký Cuối Cùng có liên quan muộn nhất 01 (một) Ngày Làm Việc sau Ngày Đăng Ký Cuối Cùng đó; sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam, hỗ trợ hoặc thay mặt Tổ Chức Phát Hành (trong phạm vi pháp luật cho phép) gửi hồ sơ thông báo thực hiện quyền nhằm mục đích chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu tại từng thời điểm cho Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam;

- (ii) Thông báo và yêu cầu Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký thực hiện các quyết định/nghị quyết của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến Trái Phiếu trong phạm vi các quyết định/nghị quyết đó được đưa ra phù hợp với các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (j) Tạo điều kiện cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu rà soát, nghiên cứu và sao chụp các văn bản, tài liệu liên quan đến Trái Phiếu (kể cả các Văn Kiện Trái Phiếu) mà (i) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm lưu giữ và (ii) Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền tiếp cận theo Hợp Đồng này và Các Điều Kiện Trái Phiếu;
- (k) Các nhiệm vụ khác theo quy định của các Văn Kiện Trái Phiếu.

3.2. Quyền Hạn

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được thực hiện mọi quyền, quyền hạn và thẩm quyền và hưởng các lợi ích trao cho mình trong các Văn Kiện Trái Phiếu và pháp luật có liên quan, kể cả các quyền, quyền hạn sau:
 - (i) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được đưa ra quyết định việc đăng ký Trái phiếu lên Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết Trái Phiếu lên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội khi Trái Phiếu phát hành đủ điều kiện niêm yết theo quy định của pháp luật;
 - (ii) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được đưa ra quyết định về các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu hoặc các Văn Kiện Trái Phiếu; đối với các vấn đề mà các Văn Kiện Trái Phiếu quy định phải xin ý kiến, chỉ thị hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được đưa ra quyết định phù hợp với ý kiến, chỉ thị hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
 - (iii) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được dựa vào bất kỳ văn kiện, thông báo hay tài liệu nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đánh giá là xác thực, chính xác và đã được ký kết, phê duyệt hợp lệ bởi Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu và không phải kiểm tra hay xác minh việc ký kết hay phê duyệt bất kỳ tài liệu nào như vậy; và
 - (iv) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, bằng chi phí do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thu xếp, có thể thuê các tổ chức tư vấn (luật, tài chính, kiểm toán hoặc khác) có uy tín và kinh nghiệm liên quan đến việc thực hiện các công việc hay nhiệm vụ của mình quy định trong các Văn Kiện Trái Phiếu và được dựa vào các tư vấn đó để quyết định việc thực hiện hay không thực hiện công việc và nhiệm vụ của mình.

Các tổ chức tư vấn cam đoan phải chịu trách nhiệm hoàn toàn với những sự kiện phát sinh từ việc áp dụng các ý kiến tư vấn đó.

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền đầu tư vào Trái Phiếu, nhận Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm hoặc ký kết bất kỳ giao dịch nào khác với bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác liên quan đến Trái Phiếu trong phạm vi được pháp luật cho phép;
- (b) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không bị hạn chế thực hiện vai trò đại diện (hay tương tự) cho người sở hữu bất kỳ chứng khoán nào không phải là Trái Phiếu trong thời hạn hiệu lực của Hợp Đồng này, trừ trường hợp việc đại diện này trực tiếp hoặc gián tiếp xung đột với quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu. Tổ Chức Phát Hành và các chủ thể có liên quan.

ĐIỀU 4. TRÁI PHIẾU

4.1 Giá Trị Phát Hành

Tổng mệnh giá Trái Phiếu được phát hành không vượt quá 136.000.000.000 VND (một trăm ba mươi sáu tỷ Đồng Việt Nam). Tổng giá trị Trái Phiếu được phát hành cụ thể sẽ được quy định trong Sổ Đăng Ký.

4.2 Các Điều Kiện Trái Phiếu

- (a) Trái Phiếu được điều chỉnh bởi Các Điều Kiện Trái Phiếu và các quy định có liên quan của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.
- (b) Các Điều Kiện Trái Phiếu, cùng với các quy định có liên quan của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu chứa đựng toàn bộ các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu, xác lập quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với và liên quan đến Trái Phiếu.

4.3 Tính Chất Trái Phiếu

Trái Phiếu là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, vô điều kiện, lãi suất kết hợp giữa cố định và thả nổi, không tài sản bảo đảm và không phải nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành. Các Trái Phiếu có các quyền, lợi ích ngang nhau và không Trái Phiếu nào có bất kỳ quyền ưu tiên nào so với bất kỳ Trái Phiếu nào khác vì bất kỳ lý do nào. Trái Phiếu có thứ tự thanh toán ngang bằng với các nghĩa vụ chung, không phải là nợ thứ cấp và không có bảo đảm hiện tại hoặc tương lai khác của Tổ Chức Phát Hành (trừ các trường hợp ưu tiên thanh toán bắt buộc theo quy định của pháp luật).

4.4 Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu/Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu

- (a) Trước khi Trái Phiếu được đăng ký với Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam, Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm bảo đảm Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký cấp Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu/Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký.

- (b) Trong trường hợp Văn bản Quy Phạm Pháp Luật, Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam hoặc Sở Giao Dịch Chứng khoán có yêu cầu (kể cả cho mục đích lưu ký Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam), Tổ Chức Phát Hành, trên cơ sở thông tin trong Sổ Đăng Ký do Đại Lý Lưu Ký Trái Phiếu cung cấp, sẽ cấp cho Chủ Sở Hữu Trái Phiếu một giấy chứng nhận sở hữu đối với Trái Phiếu theo mẫu do Tổ Chức Phát Hành quy định (“Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu”)
- (c) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm phối hợp với Người Sở Hữu Trái Phiếu để kiểm tra thông tin sở hữu của Người Sở Hữu Trái Phiếu đề nghị cấp Xác Nhận Sổ Dư Trái Phiếu/Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu.
- (d) Nếu Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu đã được cấp cho Người Sở Hữu Trái Phiếu bị mất, cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác hoặc bị rách, nhòe thì Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan có thể đề nghị Tổ Chức Phát Hành cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu với điều kiện việc cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với yêu cầu tại mục (b) trên đây. Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu bị rách hoặc nhòe đó phải được nộp lại cho Tổ Chức Phát Hành. Nếu Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu bị mất, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác hoặc bị nhòe hoặc rách đến mức Tổ Chức Phát Hành không thể xác định được các thông tin cần thiết trên đó thì văn bản đề nghị cấp lại của Người Sở Hữu Trái Phiếu phải có các cam kết chịu trách nhiệm về mọi tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện phát sinh từ việc cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu và đồng ý bồi thường và bồi hoàn cho Tổ Chức Phát Hành đối với mọi thiệt hại, tổn thất, chi phí, khiếu nại, kiện tụng mà Tổ Chức Phát Hành phải gánh chịu liên quan đến việc cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu. Tổ Chức Phát Hành sẽ cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 10 (mười) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hợp lệ từ Người Sở Hữu Trái Phiếu.

4.5 Giao Dịch Trái Phiếu

Trong giai đoạn Trái phiếu chưa được đăng ký tại Trung Tâm Lưu ký Chứng Khoán Việt Nam, mọi giao dịch đối với Trái Phiếu (kể cả chuyển nhượng) sẽ theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu và Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký cũng như các quy định có liên quan.

Khi Trái phiếu được đăng ký tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam, mọi giao dịch đối với Trái Phiếu (kể cả chuyển nhượng) sẽ thực hiện theo quy định có liên quan của Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán.

4.6 Quyết Định/Nghị quyết Của Người Sở Hữu Trái Phiếu

Phù hợp với quy định của các Điều Kiện Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua các quyết định/nghị quyết thuộc thẩm quyền của mình đối với các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu bằng hình thức biểu quyết tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thông qua các hình thức phù hợp với quy định của Hợp đồng này và các Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan (bao gồm nhưng không giới hạn hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, hình thức bỏ phiếu điện tử và các hình thức khác phù hợp với quy định của các Văn bản Quy phạm pháp luật có liên quan). Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được toàn

quyền quyết định việc lựa chọn hình thức lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu phù hợp với quy định của Hợp đồng này khi nhận được yêu cầu lấy ý kiến của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Điều Khoản Trái Phiếu.

Trình tự và thủ tục tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu và lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định tại Phụ lục II của Hợp đồng này.

Trình tự và thủ tục lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng hình thức bỏ phiếu điện tử (nếu áp dụng) hoặc các hình thức khác sẽ theo quy chế bỏ phiếu điện tử hoặc các quy chế khác có liên quan do Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu công bố tại từng thời điểm và sẽ được gửi cho Người Đại Diện Chủ Sở Hữu Trái Phiếu cùng các tài liệu lấy ý kiến có liên quan với điều kiện là các quy chế đó phải đảm bảo thời hạn lấy ý kiến tối đa không quá thời hạn lấy ý kiến bằng văn bản.

ĐIỀU 5. CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM

Tổ Chức Phát Hành cam đoan và bảo đảm với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và những Người Sở Hữu Trái Phiếu rằng các tuyên bố và khẳng định dưới đây là chính xác và không gây nhầm lẫn:

5.1 Tư Cách Pháp Nhân

Tổ Chức Phát Hành (i) là một công ty cổ phần được thành lập hợp lệ và hoạt động hợp pháp theo pháp luật Việt Nam và (ii) có đầy đủ quyền hạn và thẩm quyền để sở hữu tài sản của mình và thực hiện các hoạt động kinh doanh hiện tại đang được Tổ Chức Phát Hành tiến hành. Chưa có sự kiện nào quy định tại Điều 201 (liên quan đến giải thể doanh nghiệp) và Điều 207 (liên quan đến phá sản doanh nghiệp) của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 đã hoặc đang xảy ra đối với Tổ Chức Phát Hành.

5.2 Giấy Phép

Tổ Chức Phát Hành đã được cấp mọi giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận phải có theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam để Tổ Chức Phát Hành tiến hành hoạt động kinh doanh của mình. Tổ Chức Phát Hành đã tuân thủ các giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận đó về mọi khía cạnh trọng yếu. Các giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận đó đều còn đầy đủ hiệu lực và Tổ Chức Phát Hành chưa nhận được bất kỳ thông báo nào về việc thu hồi hay sửa đổi bất kỳ giấy phép, đăng ký, phê chuẩn hay chấp thuận nào như vậy.

5.3 Thẩm Quyền

Tổ Chức Phát Hành có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã thực hiện các thủ tục và đạt được các chấp thuận nội bộ cần thiết phù hợp với điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành để:

- (a) phát hành và chào bán Trái Phiếu riêng lẻ; và
- (b) ký kết và chuyển giao các Văn Kiện Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành là một bên và thực hiện các nghĩa vụ, cam kết và thỏa thuận của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu đó.

5.4 Tính Hợp Pháp, Hiệu Lực Và Khả Năng Thi Hành

Khi được phát hành và ký kết hợp lệ, Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành là một bên sẽ xác lập các nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực, có giá trị ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành theo quy định của các Văn Kiện Trái Phiếu đó, trừ trường hợp việc thi hành các nghĩa vụ đó có thể bị hạn chế bởi các quy định của pháp luật về phá sản, tái cơ cấu hoặc về các vấn đề tương tự mà liên quan tới hoặc ảnh hưởng đến việc thi hành các quyền của chủ nợ nói chung.

5.5 Không Mâu Thuẫn

Việc Tổ Chức Phát Hành phát hành Trái Phiếu và ký kết hoặc thực hiện Hợp Đồng này nói riêng và Văn Kiện Trái Phiếu nói chung sẽ không (i) vi phạm bất kỳ điều khoản nào của điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành, (ii) vi phạm pháp luật Việt Nam có liên quan.

5.6 Chấp Thuận

Tổ Chức Phát Hành đã xin được mọi chấp thuận cần thiết của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (kể cả công bố thông tin) để phát hành Trái Phiếu, ký kết và thực hiện các Văn Kiện Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành là một bên.

5.7 Tuân Thủ Luật Khi Phát Hành Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành đáp ứng mọi điều kiện và yêu cầu của pháp luật Việt Nam có liên quan để phát hành và chào bán Trái Phiếu.

5.8 Tổ Tụng

Chưa có bất kỳ vụ kiện tụng, thủ tục trọng tài hoặc hành chính, điều tra hoặc xét xử nào đang diễn ra, chưa được giải quyết hoặc (theo hiểu biết tốt nhất và sự tin tưởng tối đa của Tổ Chức Phát Hành) có khả năng sẽ xảy ra đối với Tổ Chức Phát Hành tại bất kỳ tòa án, cơ quan xét xử, cơ quan giải quyết tranh chấp hoặc cơ quan có thẩm quyền nào khác mà có thể có ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến hoạt động kinh doanh hoặc điều kiện tài chính của Tổ Chức Phát Hành.

5.9 Báo Cáo Tài Chính

Các báo cáo tài chính của Tổ Chức Phát Hành đính kèm là các báo cáo tài chính đã được kiểm toán hoặc soát xét, tùy từng trường hợp áp dụng. Các báo cáo tài chính đó được lập phù hợp với pháp luật Việt Nam có liên quan, chính sách kế toán của Tổ Chức Phát Hành và các chuẩn mực kế toán Việt Nam (trừ khi được tuyên bố khác đi) và trình bày trung thực về tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành vào các ngày của các báo cáo tài chính tương ứng và về kết quả hoạt động và những thay đổi về tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành cho các giai đoạn mà các báo cáo tài chính đó được lập theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam và các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

5.10 Sự Kiện Vi Phạm

Chưa xảy ra bất kỳ sự kiện nào liên quan đến Tổ Chức Phát Hành mà, nếu Trái Phiếu được phát hành, có thể tạo thành một Sự Kiện Vi Phạm (được định nghĩa trong Các Điều Khoản Trái Phiếu).

ĐIỀU 6. CAM KẾT

Tổ Chức Phát Hành cam kết với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và những Người Sở Hữu Trái Phiếu như sau:

6.1 Thông Báo Các Thay Đổi

Tổ Chức Phát Hành sẽ thông báo cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng một (01) Ngày Làm Việc kể từ ngày có bất kỳ vấn đề trọng yếu nào đã hoặc có thể đã, hoặc sẽ hoặc có thể sẽ, là không trung thực hoặc không chính xác liên quan đến bất kỳ cam đoan và bảo đảm nào của Tổ Chức Phát Hành trong Hợp Đồng này và bất kỳ tài liệu nào của Văn Kiện Trái Phiếu ngay sau khi Tổ Chức Phát Hành biết được vấn đề đó và phải tiến hành ngay các bước có thể được yêu cầu một cách hợp lý để khắc phục sự việc đó

6.2 Trả Nợ Và Tuân Thủ Nghĩa Vụ

- (a) Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán đầy đủ và đúng hạn tiền gốc của Trái Phiếu và các khoản thanh toán hợp lý khác theo Trái Phiếu khi đến hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu và Hợp Đồng này; và
- (b) Tổ Chức Phát Hành cũng cam kết tuân thủ bất kỳ trách nhiệm hay nghĩa vụ nào khác của mình theo hoặc liên quan đến Trái Phiếu theo quy định của Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác (kể cả nghĩa vụ trả phí và chi phí cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu).

6.3 Giấy Phép Và Chấp Thuận

Tổ Chức Phát Hành sẽ xin, gia hạn, duy trì hiệu lực và tuân thủ mọi giấy phép, đăng ký, phê chuẩn và chấp thuận cần thiết và trọng yếu đối với hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành cũng như cho việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu.

6.4 Sử Dụng Tiền Thu Được

- (a) Tổ Chức Phát Hành sẽ sử dụng tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu phù hợp với mục đích đã công bố tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- (b) Tổ Chức Phát Hành sẽ tạo điều kiện để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu giám sát một cách hợp lý việc sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ theo Trái Phiếu;
- (c) Tổ Chức Phát Hành sẽ gửi cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chuyển cho Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu có yêu cầu của Người Sở

Hữu Trái Phiếu) báo cáo sử dụng tiền thu được từ việc chào bán Trái Phiếu định kỳ ba (03) tháng/lần cho đến khi sử dụng hết, và

- (d) Tổ chức Phát Hành cam kết sẽ gửi và/hoặc xuất trình cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu các bản gốc/bản sao hợp lệ các tài liệu chứng minh mục đích sử dụng tiền thu từ trái phiếu như các hợp đồng, chứng từ chuyển tiền và hóa đơn đối với các hoạt động sử dụng tiền từ Tài Khoản Trái Phiếu.

6.5 Cung Cấp Thông Tin

Tổ Chức Phát Hành phải cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (để Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chuyển cho Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu có yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu):

- (a) Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất (nếu có) năm đã được kiểm toán bởi đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định của Luật kiểm toán độc lập trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính tương ứng; Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất (nếu có) bán niên được thông qua bởi cấp có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành trong thời gian 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ khi kết thúc 06 tháng đầu năm tài chính;
- (b) Báo cáo thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu: Định kỳ 6 (sáu) tháng/lần theo năm tài chính;
- (c) Thông tin về bất kỳ vụ kiện tụng nào liên quan trực tiếp đến khả năng dẫn đến giảm tối thiểu 50% vốn chủ sở hữu của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc bất kỳ sự kiện nào dẫn đến/có khả năng dẫn đến một Sự Kiện Vi Phạm/vi phạm pháp luật nào có khả năng gây ảnh hưởng bất lợi đáng kể đối với Tổ Chức Phát Hành ngay khi Tổ Chức Phát Hành biết được thông tin đó.

6.6 Các Cam Kết Khác

- (a) Tổ Chức Phát Hành sẽ tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan;
- (b) Tổ Chức Phát Hành sẽ không thay đổi đáng kể các ngành nghề kinh doanh chính của Tổ Chức Phát Hành nếu việc thay đổi đó làm ảnh hưởng bất lợi đến quyền hay lợi ích hợp pháp của Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (c) Tổ Chức Phát Hành sẽ không sửa đổi điều lệ làm ảnh hưởng bất lợi đến quyền hay lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu trừ trường hợp có chấp thuận bằng văn bản của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (d) Phối hợp cung cấp, làm rõ thông tin bằng văn bản/ hồ sơ chứng minh cho trái chủ trong trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đề nghị:
 - (i) cập nhật tiến độ, làm rõ thông tin về tình hình triển khai đầu tư và kinh doanh Dự Án của Tổ Chức Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn về các nội dung về hoàn thiện thủ tục pháp lý dự án, tiến độ xây dựng, thông tin huy động vốn, tiến độ chào bán, tiến độ bán hàng thực tế và thu tiền;

- (ii) làm rõ thông tin về tài chính (nếu có), tình hình quan hệ tín dụng/ vay vốn/ huy động vốn (nếu có) đối với các số liệu tài chính bán niên và số liệu tài chính năm của Tổ Chức Phát Hành; và
 - (iii) phối hợp với Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các chương trình làm việc định kỳ với Tổ Chức Phát Hành (nếu có) và/hoặc khảo sát thực tế Dự Án trong thời hạn hiệu lực của Trái Phiếu.
- (e) Tổ Chức Phát Hành sẽ hợp tác và hỗ trợ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu tối đa để cho phép Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các nhiệm vụ, công việc của mình theo các Văn Kiện Trái Phiếu.

ĐIỀU 7. PHÍ VÀ CHI PHÍ

- 7.1 Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu khoản phí liên quan đến các công việc và nhiệm vụ mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện theo các Văn Kiện Trái Phiếu với mức phí cụ thể được quy định tại một thư thỏa thuận phí được ký giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- 7.2 Liên quan đến bất kỳ công việc hay dịch vụ nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể cung cấp cho các bên khác (không phải là Tổ Chức Phát Hành) liên quan đến Trái Phiếu, với điều kiện là việc thực hiện các công việc hay dịch vụ này không gây tổn hại hoặc có ảnh hưởng bất lợi đối với các quyền Tổ Chức Phát Hành phát sinh theo Hợp Đồng này và Văn Kiện Trái Phiếu khác, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền ấn định và giữ lại cho mình tất cả các khoản phí mà các bên đó phải thanh toán cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- 7.3 Mọi khoản phí và chi phí khác mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gánh chịu hoặc chi trả hợp lý cho bên thứ ba để thực hiện các nhiệm vụ hay công việc quy định trong các Văn Kiện Trái Phiếu (nếu có) phải được sự đồng ý trước của Tổ Chức Phát Hành và sẽ được Tổ Chức Phát Hành thanh toán (hoặc bồi hoàn) cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu vào ngày 28 của tháng gần nhất (hoặc Ngày Làm Việc ngay sau đó nếu ngày 28 của tháng đó không phải là một Ngày Làm Việc) kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được các hóa đơn, bằng chứng hợp lệ từ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

ĐIỀU 8. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

8.1 Trách Nhiệm Của Tổ Chức Phát Hành

Tổ Chức Phát Hành sẽ bồi thường cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu mọi tổn thất, thiệt hại (trên cơ sở hóa đơn, chứng từ hợp pháp chứng minh) mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gánh chịu trên thực tế và trực tiếp liên quan đến hoặc phát sinh từ việc Tổ Chức Phát Hành có hành vi vi phạm nghiêm trọng bất kỳ quy định nào của Hợp Đồng này.

8.2 Trách Nhiệm Của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Tổ Chức Phát Hành hay bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào trừ trường hợp Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện các công việc trái với quy định tại Hợp Đồng này, khi đó Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bồi thường mọi tổn thất, thiệt hại, (trên cơ sở hóa đơn, chứng từ hợp pháp chứng minh) mà Tổ Chức Phát Hành và/hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu phải gánh chịu trên thực tế và trực tiếp phát sinh từ hành vi thực hiện các công việc trái với quy định đó tại Hợp Đồng này của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu. Ngoài ra, Tổ Chức Phát Hành và mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu công nhận và đồng ý rằng:

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không có bất kỳ trách nhiệm, nghĩa vụ hay nhiệm vụ thuộc bất kỳ loại nào ngoài các công việc và nhiệm vụ được quy định rõ ràng trong các Văn Kiện Trái Phiếu, Hợp Đồng này và các Văn bản có liên quan khác trong quá trình phát hành Trái Phiếu;
- (b) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải thực hiện bất kỳ công việc hay nhiệm vụ nào mà trái với hoặc, theo đánh giá hợp lý của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu là có thể trái với bất kỳ quy định nào của pháp luật, quyết định, phán quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hay quy chế của Trung Tâm Lưu Ký hoặc bất kỳ Sở Giao Dịch Chứng Khoán nào. Tuy nhiên, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu phải thông báo ngay cho Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc thực hiện hoặc không thực hiện nêu trên;
- (c) Khi có chỉ thị của những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ phải thông báo về việc xảy ra bất kỳ một Sự Kiện Vi Phạm nào ngay khi biết rõ ràng về việc xảy ra Sự Kiện Vi Phạm đó (dù được đưa ra trên cơ sở một quyết định/nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu hay theo cách khác), Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ chỉ hành động theo chỉ thị đó nếu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu được cam kết/bảo đảm (đáp ứng yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu) của những Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc bồi hoàn bất kỳ tổn thất, trách nhiệm hay nghĩa vụ thuộc bất kỳ loại nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể phải gánh chịu hoặc chi trả khi hành động theo chỉ thị đó; và

- (d) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất kỳ công việc hay nhiệm vụ nào mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đã thực hiện nếu Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu thực hiện công việc hay nhiệm vụ đó theo đúng chỉ thị của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

ĐIỀU 9. THAY THẾ ĐẠI DIỆN NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU

9.1 Các Quy Định Chung Về Thay Thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đương nhiệm (sau đây gọi là “Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm”) có thể bị thay thế bởi một tổ chức khác (sau đây gọi là “Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế”) theo các quy định tại Điều 9 này;
- (b) Việc thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm sẽ không có hiệu lực và không hợp lệ cho đến khi việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế có hiệu lực;
- (c) Không ảnh hưởng tới bất kỳ điều nào của trong Hợp Đồng này, việc chấm dứt chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Hợp Đồng này cũng như các nghĩa vụ phải thực hiện của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Hợp Đồng này sẽ không có hiệu lực trừ khi Tổ Chức Phát Hành chỉ định một tổ chức có kinh nghiệm và uy tín, có đầy đủ tư cách pháp lý và thẩm quyền để thực hiện các nghĩa vụ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Hợp Đồng này. Việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế theo Điều 9.1 này phải được thực hiện trong vòng bảy (07) ngày trước ngày dự định chấm dứt Hợp Đồng này. Nếu hết thời hạn nêu trên mà Tổ Chức Phát Hành không hoàn thành việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ có quyền được chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn và thẩm quyền để thực hiện các nghĩa vụ của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Hợp đồng này. Tất cả chi phí, phí tổn liên quan đến việc chỉ định Đại Lý Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ do Tổ Chức Phát Hành chịu.
- (d) Việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế bởi Tổ Chức Phát Hành trong bất kỳ trường hợp nào quy định tại Điều 9 này sẽ ràng buộc Tổ Chức Phát Hành, những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và các bên khác (nếu có) của các Văn Kiện Trái Phiếu với điều kiện là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế phải là tổ chức có tư cách pháp nhân, có uy tín và kinh nghiệm, đáp ứng các điều kiện cần thiết theo quy định của pháp luật để làm đại diện của Người Sở Hữu Trái Phiếu nói chung và không phải là người có liên quan của Tổ Chức Phát Hành, bất kỳ người quản lý hoặc cổ đông sở hữu trên 25% (hai mươi lăm phần trăm) vốn có quyền biểu quyết của Tổ Chức Phát Hành.

9.2 Thay Thế Do Từ Nhiệm

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có thể từ nhiệm và ngừng thực hiện toàn bộ trách nhiệm và nghĩa vụ của mình với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo các Văn Kiện Trái Phiếu sau khi đưa ra văn bản thông báo trước ngày dự kiến từ nhiệm ít nhất 30 (ba mươi) Ngày Làm Việc cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành;
- (b) Trong vòng hai mươi lăm (25) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được thông báo từ nhiệm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm, Tổ Chức Phát Hành sẽ chỉ định một tổ chức có tư cách pháp nhân, có uy tín và kinh nghiệm, đáp ứng các điều kiện cần thiết theo quy định của pháp luật làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế và gửi thông báo thông qua Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu và các bên có liên quan về việc chỉ định trong vòng năm (05) Ngày Làm Việc kể từ ngày hoàn thành việc chỉ định; và
- (c) Nếu Tổ Chức Phát Hành không chỉ định được Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế trong thời hạn quy định tại Điều 9.2(b) trên đây thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm phải có trách nhiệm chỉ định một tổ chức khác có uy tín và kinh nghiệm và đáp ứng các điều kiện cần thiết theo quy định của pháp luật làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế và việc chỉ định này sẽ ràng buộc Tổ Chức Phát Hành, những Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và các bên khác (nếu có) của các Văn Kiện Trái Phiếu. Trường hợp chưa chỉ định được Đại Diện Thay Thế theo quy định tại Điều này thì Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm phải tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của mình cho đến khi tìm được một Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế đáp ứng những điều kiện theo quy định của pháp luật, Hợp Đồng này, các Văn Kiện Trái Phiếu và các Văn bản khác có liên quan (nếu có).
- (d) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có trách nhiệm hoàn trả lại cho Tổ Chức Phát Hành (tính trên số tiền mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm nhận được theo Hợp Đồng này) tương ứng với khoảng thời gian mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm không phải thực hiện nghĩa vụ theo Hợp Đồng này tính từ ngày thông báo từ nhiệm tới Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu.

9.3 Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm Chấm Dứt Hoạt Động

- (a) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu, các Bên Bảo Đảm và các bên khác có liên quan (nếu có) trong vòng ba (03) Ngày Làm Việc sau khi có bất kỳ quyết định nào đã có hiệu lực về việc chấm dứt hoạt động của mình và việc hoàn thành việc chỉ định Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế;
- (b) Ngay sau khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm bị chấm dứt hoạt động vì bất kỳ lý do nào, Tổ Chức Phát Hành phải chỉ định một tổ chức làm Đại Diện Người

Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế và gửi thông báo thông qua Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc chỉ định trong vòng năm (05) Ngày Làm Việc kể từ ngày hoàn thành việc chỉ định; và

- (c) Tổ Chức Phát Hành công nhận và cam kết rằng kể cả và trong khi chưa có tổ chức nào được chỉ định làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm đã chấm dứt hoạt động thì Hợp Đồng này và các Văn Kiện Trái Phiếu mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm là một bên sẽ tiếp tục có hiệu lực và ràng buộc Tổ Chức Phát Hành như thể sự kiện thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu quy định tại Điều 9 này chưa xảy ra.
- (d) Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm phải bàn giao các hồ sơ, tài liệu, hoặc vật dụng mà Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Đương Nhiệm có được khi thực hiện Dịch Vụ liên quan đến Trái Phiếu cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Thay Thế ngay khi có thể thực hiện được trên thực tế (nhưng sau khi đã nhận đủ tất cả các khoản thanh toán đến hạn cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu Trái Phiếu theo Hợp Đồng này).

ĐIỀU 10. HIỆU LỰC VÀ CHẤM DỨT

Hợp Đồng này có hiệu lực từ ngày ký và bị chấm dứt khi xảy ra bất kỳ sự kiện nào dưới đây:

- (a) Không có bất kỳ Trái Phiếu nào được phát hành vào Ngày Phát Hành; hoặc
- (b) Khi các Trái Phiếu được mua lại toàn bộ theo Các Điều Kiện Trái Phiếu hoặc mọi nghĩa vụ thanh toán theo Trái Phiếu đã được thực hiện đầy đủ; hoặc
- (c) Hợp Đồng này cũng có thể bị chấm dứt nếu Các Bên ký kết thỏa thuận về việc chấm dứt Hợp Đồng. Khi đó, Các Bên sẽ thống nhất các điều khoản và điều kiện của việc chấm dứt Hợp Đồng này.
- (d) Chấm dứt theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 11. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

11.1 Chuyển Giao

Trừ trường hợp thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Điều 9 của Hợp Đồng này, không Bên nào được chuyển giao, chuyển nhượng bất kỳ quyền hay nghĩa vụ nào của mình quy định trong Hợp Đồng này nếu không có chấp thuận trước bằng văn bản của Bên kia, ngoại trừ việc phải chuyển giao theo quy định của pháp luật.

11.2 Chậm Thực Hiện Quyền

Việc một Bên không thực hiện hay chậm trễ thực hiện bất kỳ quyền hoặc chế tài nào theo Hợp Đồng này sẽ không được hiểu là từ bỏ quyền hoặc biện pháp khắc phục đó, hay việc thực hiện

riêng hoặc một phần quyền hoặc biện pháp khắc phục nào đó không ngăn cản việc thực hiện tiếp các quyền, các biện pháp khắc phục khác hay các phần khác của quyền hoặc biện pháp khắc phục đó. Các quyền và biện pháp khắc phục quy định trong Hợp Đồng này có thể được thực hiện cùng một lúc và không loại trừ bất kỳ quyền và biện pháp khắc phục nào theo quy định của pháp luật có liên quan.

11.3 Hiệu Lực Riêng Rẽ

Mỗi quy định trong Hợp Đồng này và mỗi phần của nó là riêng rẽ và phân biệt so với các quy định khác. Nếu có bất kỳ quy định nào của Hợp Đồng này là không có giá trị, không hợp pháp hoặc không có giá trị thì hành theo luật thì giá trị, tính hợp pháp và khả năng thi hành của các quy định còn lại của Hợp Đồng này sẽ không bị ảnh hưởng theo bất kỳ cách nào.

11.4 Thông Báo

- (a) Bất cứ thông báo hoặc thông tin liên lạc nào theo Hợp Đồng này sẽ được lập bằng văn bản và sẽ được giao tận tay hoặc gửi bằng bưu điện hoặc bằng fax đến địa chỉ của Các Bên được nêu trong Hợp Đồng này hoặc các địa chỉ khác có thể được Các Bên thông báo bằng văn bản cho nhau. Các thông báo hoặc thông tin liên lạc sẽ được xem là đã nhận được khi có một trong các bằng chứng sau:
 - (i) xác nhận của người nhận nếu giao tận tay;
 - (ii) trong trường hợp gửi thư, dấu xác nhận của bưu điện; và
 - (iii) trong trường hợp gửi fax, khi việc chuyển fax được xác nhận bằng một báo cáo xác định bản fax đã chuyển rõ ràng và không bị lỗi.
- (b) Bất kỳ Bên nào cũng có thể thay đổi địa chỉ liên hệ của mình bằng cách gửi thông báo trước năm (05) Ngày Làm Việc cho Bên kia theo cách thức quy định tại Điều 11.4 (a) nêu trên.
- (c) Một thông tin liên lạc được gửi theo quy định tại Điều 11.4 (a) nói trên nhưng nhận được vào một ngày không phải là Ngày Làm Việc hoặc sau giờ làm việc tại địa điểm nhận thông báo sẽ chỉ được xem là nhận được vào Ngày Làm Việc tiếp theo tại địa điểm đó.

11.5 Sửa Đổi, Bổ Sung

Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng này đều phải được lập bằng văn bản và được ký kết bởi người đại diện có thẩm quyền của Các Bên. Các Bên có thể sửa đổi Hợp Đồng này mà không cần chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu (i) việc sửa đổi không ảnh hưởng bất lợi đến quyền, lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu dưới bất kỳ hình thức nào hoặc việc sửa đổi hoàn toàn mang tính hình thức để sửa chữa các sai sót hiển nhiên hoặc mang tính kỹ

thuật, (ii) việc sửa đổi đó đã được dự kiến trong Hợp Đồng này mà không yêu cầu phải được những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận hoặc (iii) việc sửa đổi áp dụng đối với thư thỏa thuận phí quy định tại Điều 7.1. Bất kỳ sửa đổi nào khác đối với Hợp Đồng này phải được những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận trước.

11.6 Bất Khả Kháng

- (a) Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép. Sự kiện bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn (“Sự Kiện Bất Khả Kháng”), bởi:
- (i) Sự kiện xảy ra do chiến tranh, do thiên tai hoặc do thay đổi chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam;
 - (ii) Sự kiện xảy ra do một bên phải thực hiện quyết định, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- (b) Việc một Bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do Sự Kiện Bất Khả Kháng sẽ không phải là căn cứ xác định Bên đó vi phạm Hợp Đồng và/hoặc cơ sở để Bên kia chấm dứt Hợp Đồng với điều kiện Bên bị ảnh hưởng do Sự Kiện Bất Khả Kháng phải có nghĩa vụ:
- (c) Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do Sự Kiện Bất Khả Kháng gây ra.
- (d) Thông báo ngay trong vòng bảy (07) ngày cho Bên kia bằng văn bản về Sự Kiện Bất Khả Kháng.
- (e) Trong trường hợp xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng, thời gian thực hiện Hợp Đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra Sự Kiện Bất Khả Kháng mà Bên kia bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp Đồng của mình, và được Các Bên cùng nhau xác nhận bằng văn bản.
- (f) Sau khi chấm dứt Sự Kiện Bất Khả Kháng, Bên bị ảnh hưởng có nghĩa vụ tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của mình ngay lập tức theo các điều khoản của Hợp đồng này.

- (g) Trong trường hợp Sự Kiện Bất Khả Kháng kéo dài quá chín mươi (90) ngày kể từ ngày phát hành thông báo, một Bên sẽ có quyền chấm dứt Hợp Đồng này sau khi đã thông báo cho Bên kia biết trước bằng văn bản ít nhất bảy (07) ngày. Hai Bên sẽ thống nhất quyết toán Hợp đồng theo thực tế đã thực hiện đến thời điểm xảy ra bất khả kháng.

11.7 Luật Điều Chính

Hợp Đồng này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

11.8 Giải Quyết Tranh Chấp

- (a) Mọi tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Hợp đồng này trước tiên sẽ được giải quyết thông qua thương lượng, đàm phán giữa Các Bên trên tinh thần thiện chí, tôn trọng lợi ích, uy tín, danh dự của nhau, không có những hành động nhằm hạ thấp uy tín, danh dự hoặc xâm hại đến lợi ích của phía Bên kia trong mối quan hệ với Bên Thứ Ba. Trong trường hợp Các Bên không thể giải quyết tranh chấp thông qua thương lượng trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày một Bên thông báo cho Bên kia về tranh chấp, hoặc một thời hạn khác theo thỏa thuận giữa Các Bên, thì tranh chấp sẽ được giải quyết theo Điều 11.8 (c) dưới đây.
- (b) Nếu có bất cứ tranh chấp nào phát sinh giữa Các Bên thì trong thời gian chờ giải quyết tranh chấp Các Bên vẫn phải tiếp tục thực hiện và hoàn thiện các công việc theo tinh thần Hợp đồng này và Các Điều Kiện Trái Phiếu.
- (c) Trong trường hợp tranh chấp không thể giải quyết thông qua thương lượng như quy định tại Điều 11.8 (a) nêu trên, các tranh chấp này sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền, Luật áp dụng giải quyết tranh chấp là pháp luật Việt Nam, ngôn ngữ giải quyết tranh chấp là tiếng Việt. Các Bên đồng ý rằng, quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng, có tính chất bắt buộc đối với Các Bên và có hiệu lực ngay lập tức.
- (d) Hợp Đồng bị vô hiệu, chấm dứt không ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản về giải quyết tranh chấp.

11.9 Số Bản

Hợp Đồng này được lập thành bốn (04) bản gốc, có giá trị pháp lý như nhau. Tổ Chức Phát Hành giữ hai (2) bản gốc và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu giữ hai (02) bản gốc.

ĐỂ LÀM BẰNG CHỨNG, đại diện có thẩm quyền của Các Bên đã ký kết Hợp Đồng này vào ngày được nêu ở phần đầu của Hợp Đồng này.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG với tư cách là Tổ Chức Phát Hành



Chữ ký:

Đại diện: **Ông Nguyễn Văn Thời**

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SJC, với tư cách là Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu



Chữ ký:

Đại diện: **Bà Nguyễn Diễm Ly**

Chức vụ: Tổng Giám Đốc

PHỤ LỤC I

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TRÁI PHIẾU

Dưới đây là Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu đáo hạn vào ngày tròn 36 tháng kể từ Ngày Phát Hành và một số nội dung chính sẽ được thể hiện trong Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu.

Below are the Terms and Conditions of the Bonds matured on the thirty six (36) months from the Issue Date and some key contents will be shown in the Bond Ownership Certificate.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương Mại TNG (“**Tổ Chức Phát Hành**”) phát hành trái phiếu riêng lẻ không chuyển đổi trong năm 2019, không có tài sản bảo đảm, không kèm theo chứng quyền với tổng mệnh giá lên tới 136.000.000.000 (Một trăm ba mươi sáu tỷ) đồng (“**Trái Phiếu**”) đã được thông qua tại Nghị quyết số 2181/2019/TNG-NQHĐQT ngày 03/10/2019 của Hội đồng quản trị của Tổ Chức Phát Hành với mục đích để tăng quy mô vốn hoạt động hoặc/và thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của doanh nghiệp.

*TNG Investment and Trading Joint Stock Company (“**Issuer**”) issues non-convertible, unsecured bond, without warrant with maximum par value of VND 136,000,000,000 (one hundred and thirty-six billion) Vietnamese Dong, in the form of private placement (“**Bond**”). This Bond was approved by the Board of Directors in Resolution No.2181/2019/TNG-NQHĐQT dated 03/10/2019 in order to increase operating capital or/and invest in programs and projects of Issuer.*

- (a) “**Tổ Chức Phát Hành**” có nghĩa là Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương Mại TNG, hiện có địa chỉ trụ sở chính tại Số 434/1, đường Bắc Kạn, Phường Hoàng Văn Thụ, TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4600305723 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 02/01/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 28 ngày 04/07/2019.

*“**Issuer**” is TNG Investment and Trading Joint Stock Company, having its headquarter at 434/1, Bac Kan Street, Hoang Van Thu Ward, Thai Nguyen City, Thai Nguyen Province, Vietnam, with Business Registration Certificate No. 4600305723 issued by Department of Planning and Investment of Thai Nguyen for first time in 02 Jan 2003, registered for the 28th amendment on July 4, 2019.*

- (b) “**Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký**” có nghĩa là Công ty Cổ phần Chứng khoán MB. Các dẫn chiếu đến “**Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký**” có nghĩa là dẫn chiếu đến Công ty Cổ phần Chứng khoán MB hoặc bất kỳ đại lý đăng ký lưu ký kế nhiệm hoặc đại lý đăng ký lưu ký bổ sung nào (tùy từng trường hợp cụ thể) được chỉ định tại từng thời điểm liên quan đến Trái Phiếu.

*“**Bond Depository Agent**” is MB Securities Joint Stock company. References to the “**Depository Registration Agent**” means referring to MB Securities Joint Stock Company or any other successive bond depository agent or additional bond depository agent (as the case applied) appointed at each time relating to the Bond.*

- (c) “**Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu**” là tài liệu ghi nhận và bằng chứng pháp lý hợp pháp về việc sở hữu Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu tương ứng.

"Bond Certificate" is the record and legal evidence for the Bond ownership of the respective Bondholder.

- (d) **"Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu"** có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 13.

"Bondholder Meeting" has the meaning set forth in Condition 13.

- (e) **"Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký"** là hợp đồng ký kết ngày 25 tháng 10 năm 2019 giữa Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và Tổ Chức Phát Hành mà theo đó Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký được chỉ định để đăng ký, lưu ký cho Trái Phiếu.

"Bond Depository Agreement" is an agreement signed between Issuer and MB Securities Joint Stock Company dated 25th Oct, 2019.

- (f) **"Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu"** có nghĩa là các hợp đồng đặt mua Trái Phiếu được ký kết giữa Tổ Chức Phát Hành và các Nhà Đầu Tư.

"Bond Subscription Agreement" are agreements signed between Issuer and Investors.

- (g) **"Khoản Nợ"** có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 12(a) của Các Điều Khoản và Điều Khoản này.

"Indebtedness" has meaning set forth in Condition 12 (a) of this Terms and Conditions.

- (h) **"Kỳ Thanh Toán Lãi"** là 03 (ba) tháng, trừ khi có quy định khác đi trong Các Điều Khoản và Điều Khoản này. Kỳ Thanh Toán Lãi đầu tiên sẽ bắt đầu vào Ngày Phát Hành hoặc Ngày Thanh Toán tiền mua Trái Phiếu (nếu Ngày Thanh Toán được thực hiện sau Ngày Phát Hành) và kết thúc vào (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên.

"Interest Payment Period" is three (03) consecutive months unless otherwise stated in this Bond Condition. The first Interest Payment Period will be started on (and including) Issue Date or Subscribed Bond Payment Date (if the Subscribed Bond Payment Date is later than Issuing Date) and end at (but excluding) the first Interest Payment Date.

- (i) **"Ngày Chốt Danh Sách"** là Ngày Làm Việc thứ năm (05) trước ngày Ngày Thanh Toán Lãi, Ngày Thanh Toán Gốc, Ngày Đáo Hạn hoặc ngày đến hạn thanh toán khác liên quan đến Trái Phiếu theo Các Điều Khoản và Điều Khoản.

"Record Date" is five (05) Business Days before Interest Payment Date, or Principal Payment Date, or Maturity Date, or other due dates relative to Bonds in accordance with the Terms and Conditions.

- (j) **"Ngày Làm Việc"** là ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật Việt Nam) mà vào ngày đó hoạt động thanh toán giữa các ngân hàng tại Việt Nam được thực hiện bình thường.

"Business Day": means any weekday from Monday to Friday (except Saturday, Sunday, holidays specified by Vietnamese Law) during which interbank transactions in Vietnam are conducted normally.

- (k) **"Ngày Đáo Hạn"** có nghĩa là ngày 25 tháng 10 năm 2022.

"Maturity Date" is 25/10/2022.

- (l) “**Ngày Phát Hành**” có nghĩa là ngày 25 tháng 10 năm 2019.
“ Issue Date” is 25/10/2019
- (m) “**Ngày Thanh Toán Gốc**” có nghĩa là ngày thanh toán tiền gốc Trái Phiếu (Ngày Đáo Hạn hoặc một ngày trước đó phù hợp với quy định của Các Điều Khoản và Điều Kiện này).
“Principal Payment Date” means the date Bond principals are paid (being Maturity Date or one day before Maturity Date in accordance with the provisions of these Terms and Conditions.
- (n) “**Ngày Thanh Toán Lãi**” có nghĩa là bất kỳ ngày nào tròn ba (03) tháng, sáu (06) tháng, chín (09) tháng, mười hai (12) tháng và bất kỳ ngày tròn năm tiếp theo của các ngày như vậy trong bất kỳ năm dương lịch nào trong suốt thời hạn kể từ Ngày Phát Hành và kết thúc vào Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn hoặc ngày mà các Trái Phiếu đến hạn do các nguyên nhân khác theo quy định của Các Điều Khoản và Điều Kiện (tùy từng trường hợp áp dụng). Trong trường hợp trùng với ngày thứ bảy, chủ nhật hoặc ngày lễ theo quy định, tiền lãi sẽ được thanh toán vào ngày làm việc tiếp theo, và để tránh hiểu nhầm, Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên là ngày 25 tháng 01 năm 2020.
“Interest Payment Date” means any date which is 3 months, 6 months, 9 months, 12 months from the Issue Date, and any such date of the following year during the period from Issue Date to Maturity Date or any date that Bond are due according to the Terms and Conditions (depending on the case). If the Interest Payment Date is not a Business Day, the Interest Payment Dates shall fall on the next Business Days following such Interest Payment Dates. For the avoidance of doubt, the first Interest Payment Date is 25th Jan.2020.
- (o) “**Ngày Mua Lại Bắt Buộc**” có nghĩa như được quy định tại Điều Kiện 12(b) của Các Điều Khoản và Điều Kiện này.
“Required Early Payment Date” has the meaning set forth in Condition 12(b) of these Terms and Conditions.
- (p) “**Ngày Mua Lại Được Đề Xuất**” có nghĩa như được quy định tại Điều Kiện 7(b) của Các Điều Khoản và Điều Kiện này.
“Offered Buyback Date” has the meaning set forth in Condition 7(b) of these Terms and Conditions.
- (q) “**Ngày Thanh Toán Tiền Mua Trái Phiếu**” có nghĩa là ngày mà Nhà đầu tư mua Trái Phiếu sơ cấp thực hiện thanh toán tiền mua Trái Phiếu vào Tài Khoản Trái Phiếu theo quy định tại Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu.
“Subscribed Bond Payment Date” means the date on which Investors make payment for Subscribed Bond into the Bond Account as stipulated in the Bond Subscription Agreement.

- (r) “**Nghị Định 163**” có nghĩa là Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành.

“Decree 163” is the Decree 163/2018/ND-CP dated 4 December 2018 issued by the Government regulating the issuance of corporate bonds and guiding documents.

- (s) “**Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa được quy định tại Điều Kiện 9; và “**Những Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa là tất cả những người này.

“Bondholder” has the meaning set forth in Condition 9; and “Bondholders” mean all of these people.

- (t) “**Nhà Đầu Tư**” có nghĩa là nhà đầu tư mua Trái Phiếu sơ cấp của Tổ Chức Phát Hành.

“Investor” mean investors who subscribe the Primary Bond from the Issuer.

- (u) “**Phương Án Phát Hành Đã Phê Duyệt**” có nghĩa là phương án phát hành Trái Phiếu đã được Hội đồng quản trị của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt theo Nghị quyết số 2181/2019/TNG-NQHĐQT ngày 03/10/2019.

“Approved Bond Issue Plan” means the plan for issuing Bonds approved by the Board of Directors of the Issuer under Resolution No.2181/2019/TNG-NQ HDQT dated 03/10/2019.

- (v) “**Sổ Đăng Ký**” có nghĩa được quy định tại Điều Kiện 10.1.

“The Register” has meaning set forth in Condition 10.1.

- (w) “**Tài Khoản Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Kiện 10.3.

“Bond Account” has meaning set forth in Condition 10.3.

- (x) “**Thông Báo Vi Phạm**” có nghĩa như được quy định tại Điều Kiện 12(b).

“Notice of Violation” has meaning set forth in Condition 12 (b).

- (y) “**Trái Phiếu**” có nghĩa là trái phiếu không chuyển đổi, không có tài sản bảo đảm, không kèm theo chứng quyền với mệnh giá là 1.000.000.000 (Một tỷ) VND/Trái Phiếu do Tổ Chức Phát Hành phát hành theo Các Điều Khoản và Điều Kiện này; và “**Các Trái Phiếu**” có nghĩa là tất cả các Trái Phiếu được phát hành bởi Tổ Chức Phát Hành có tổng mệnh giá 136.000.000.000 (Một trăm ba mươi sáu tỷ) VND theo Các Điều Khoản và Điều Kiện.

“Bond” means non-convertible, unsecured bond, without warrant with par value of VND1,000,000,000 (One billion Vietnamese Dong)/Bond issued by Issuer in accordance with these Terms and Conditions; and “Bonds” mean all the bonds with total face value of VND 136 billion (One hundred and thirty-six billion Vietnamese Dong) issued by the Issuer in accordance with these Terms and Conditions.

- (z) “**Văn Phòng Được Chỉ Định**” có nghĩa là trụ sở hoạt động hoặc văn phòng giao dịch mà Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký hoặc Tổ Chức Phát Hành hoặc bất kỳ bên thứ ba nào sẽ thực hiện nghĩa vụ của mình đối với Trái Phiếu.

"Designated Office" means head quarter or transaction office which the Depository Agency or the Issuer or any third party will perform its obligations related to Bonds.

- (aa) **"VND"** hoặc **"Đồng Việt Nam"** có nghĩa là đồng tiền hợp pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

"VND" or "Vietnamese Dong" means the legal currency of the Socialist Republic of Vietnam.

- (bb) **"Mua Lại Theo Yêu Cầu"** là việc Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu từ Người Sở Hữu Trái Phiếu theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy trình quy định tại Điều 7(c).

"Requested Buyback" means Issuer's repurchase of Bonds from Bondholder pursuant to the request of Bondholder in accordance with the process set forth in Article 7(c).

- (cc) **"Ngày Mua Lại Theo Yêu Cầu"** là ngày mà Người Sở Hữu Trái Phiếu mong muốn Tổ Chức Phát Hành thực hiện Mua Lại Theo Yêu Cầu.

"Requested Buyback Date" means the date when Bondholder expect the Issuer to conduct the Requested Buyback.

- (dd) **"Mua Lại Được Đề Xuất"** là việc Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu từ Người Sở Hữu Trái phiếu theo đề xuất của Tổ Chức Phát Hành theo quy trình quy định tại Điều 7(b).

"Offered Buyback" means Issuer's repurchase of Bonds from Bondholder at the election of Issuer in accordance with the process set forth in Article 7(b).

Trong Các Điều Khoản và Điều Kiện này:

In these Terms and Conditions:

- (a) Nghĩa của các thuật ngữ được định nghĩa trên đây được áp dụng cho cả dạng số ít và số nhiều của thuật ngữ đó. Trừ trường hợp ngữ cảnh yêu cầu khác đi, các từ được dùng ở dạng số ít cũng bao gồm ý nghĩa dùng ở dạng số nhiều và ngược lại.

The meaning of the terms defined above applies to both singular and plural forms of that term. Unless the context requires otherwise, words used in singular form also include the meaning of plural use and vice versa.

- (b) Các dẫn chiếu trong Các Điều Khoản và Điều Kiện này tới các Điều Kiện, trừ khi được quy định khác đi, là các Điều Kiện tương ứng của Các Điều Khoản và Điều Kiện này.

Unless otherwise stated, in these Terms and Conditions, references to the Conditions mean the corresponding Conditions of these Terms and Conditions.

1. **Tính chất, Hình thức, Mệnh giá, Mục đích, Phương thức phát hành và Thứ tự Thanh toán của Trái Phiếu, Tổng Giá Trị Trái Phiếu phát hành**

Feature, form, face value, use of proceeds, status and ranking, total face value of issued Bond

- (a) *Loại hình, Hình thức và Mệnh giá:* Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm, được phát hành và thanh toán bằng Đồng Việt Nam, đáo hạn sau ba (3) năm từ Ngày Phát Hành, tức ngày 25 tháng 10 năm 2022, được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ, có mệnh giá là 1.000.000.000 (Một tỷ VND) mỗi Trái Phiếu.

Feature, form and face value: The Bonds are unsecured, non-convertible, without warrants, issued and paid by VND, to be matured on the third (3rd) anniversary of the Issue Date, meaning 25 Oct, 2022, issued in form of book entry with par value of 1.000.000.000 (one billion VND) per bond.

- (b) *Mục đích:* Số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng để tăng quy mô vốn hoạt động và/hoặc thực hiện chương trình dự án đầu tư của doanh nghiệp.

Use of proceeds: Proceeds of bond issued will be used to (1) Increase the scale of operating capital of the Issuer and/or (2) Funding the investment project of the Issuer.

- (c) *Phương thức phát hành:* Trái Phiếu được phát hành riêng lẻ theo phương thức đại lý phát hành.

Method of issuance: Bonds are issued under private placement through issuing agent.

- (d) *Thứ tự thanh toán:* Các Trái Phiếu xác lập và sẽ xác lập tại mọi thời điểm sau khi phát hành, các nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, vô điều kiện, không có bảo đảm bằng tài sản và không phải là nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành và tại mọi thời điểm có thứ tự thanh toán ngang nhau, không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán hơn Trái Phiếu khác vì lý do ưu tiên do ngày phát hành, do Tổ Chức Phát Hành hoặc các lý do khác, và tối thiểu ngang bằng với tất cả các nghĩa vụ khác và không phải là nợ thứ cấp vào thời điểm hiện tại và trong tương lai của Tổ Chức Phát Hành, trừ các trường hợp được ưu tiên thanh toán theo các quy định của pháp luật Việt Nam.

Status and ranking: At anytime after being issued, the Bonds are direct, unconditional, unsecured, and unsubordinated obligation of the Issuer. The Bonds rank for payment equally among themselves, and at least equally with all other unsubordinated and unsecured obligation of the Issuer, except for liabilities mandatorily preferred by law.

- (e) *Tổng Giá Trị Trái Phiếu Dự Kiến Phát Hành*

Tổng giá trị Trái Phiếu dự kiến phát hành lên tới 136.000.000.000 VND (Một trăm ba mươi sáu tỷ Đồng Việt Nam) được phát hành thành 01 đợt, tương ứng với số lượng trái phiếu được phát hành là 136 (một trăm ba mươi sáu) trái phiếu ("**Tổng Số Trái Phiếu Đã Được Phát Hành**").

*Total face value of the Bond is 136,000,000,000 VND (One hundred and thirty-six billion Vietnamese Dong), and issued in one tranche, equivalent to 136 (one hundred and thirty-six) bonds ("**Total Issued Bonds**").*

2. Kỳ hạn, Mệnh giá, Hình thức, Lãi suất

Maturity, Face value, Type, Interest

2.1. Kỳ Hạn Trái Phiếu

Maturity

Trái Phiếu có kỳ hạn là 03 (ba) năm kể từ Ngày Phát Hành.

The Bond's maturity is 03 (three) years from the Issue Date.

2.2. Mệnh Giá

Face value

Mệnh giá Trái Phiếu là 1.000.000.000 VND (Một tỷ Đồng) mỗi Trái Phiếu.

Face value of one bond is 1 billion VND (one billion VND).

2.3. Loại Hình Trái Phiếu

Bond type

Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm.

The Bond is non-convertible, unsecured, issued without warrant.

2.4. Hình Thức Trái Phiếu

Bond Form

Trái phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ

The Bond is issued in form of book-entry.

2.5. Lãi Suất Danh Nghĩa

Nominal rate of interest

- (a) Trái Phiếu được trả lãi sau, định kỳ 03 (ba) tháng một lần (“Kỳ Thanh Toán Lãi”).

Interests are paid in arrears, every 03 (three) months (“Interest Payment Period”) from the Issue date.

- (b) Tiền lãi Trái Phiếu được tính kể từ và bao gồm Ngày Phát Hành (hoặc Ngày Thanh Toán tương ứng của mỗi Trái Phiếu nếu Ngày Thanh Toán được thực hiện sau Ngày Phát Hành) cho đến, nhưng không bao gồm Ngày Đáo Hạn hoặc ngày đến hạn khác để thực hiện mua lại, và được thanh toán vào các Ngày Thanh Toán Lãi. Nếu Ngày Thanh Toán Lãi, Ngày Mua Lại Được Đề Xuất, Ngày Đáo Hạn không phải là Ngày Làm Việc thì ngày thanh toán sẽ là ngày làm việc tiếp theo ngày đó. Nếu ngày làm việc mới này lại rơi vào tháng sau (theo lịch) thì ngày thanh toán sẽ là ngày làm việc gần nhất trước Ngày Thanh Toán Lãi, Ngày Mua Lại Được Đề Xuất, Ngày Mua Lại Bắt Buộc và/hoặc Ngày Đáo Hạn. Trong trường hợp đến Ngày Thanh Toán Lãi, Ngày Mua Lại Được Đề Xuất, Ngày Mua Lại Bắt Buộc và/hoặc Ngày Đáo Hạn mà Người Sở Hữu Trái Phiếu không nhận được hoặc không nhận đầy đủ tiền thanh toán lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu mà không phải do lỗi của Tổ Chức Phát Hành, thì số tiền thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu đó sẽ được bảo lưu mà không được hưởng lãi.

The bond interest is calculated from and including the Issue Date (or the respective Bond Payment Date of each bond if the Bond Payment Date is after the Issue Date) until, but not excluding the Maturity Date or other Early Payment Date; and is paid on Interest Payment Dates. If the Interest Payment Date, the Offered Buyback Date, the Required Early Payment Date, the Maturity Date are not Business Days, the payment dates shall fall on the following Business Days of those corresponding dates; except for the case such Business Days fall in the following calendar month. In that case, the payment date will be the Business Days just before the Interest Payment Date, the Offered Buyback Date, the Required Early Payment Date, the Maturity Date. If the Bondholders do not receive the interest payment and/or principal on the Interest Payment Date, the Offered Buyback Date, the Required Early Payment Date, and the Maturity Date, the amount of interest payments and/or principal receivable will not earn any additional interest.

(c) Lãi suất Trái Phiếu là cố định 11,5%/năm cho toàn bộ Kỳ Hạn Trái Phiếu.

Bond interest rate is fixed at 11.5% per year for the entire tenor of Bonds.

(d) Tiền lãi được hưởng được xác định theo công thức sau:

The Interest payable shall be calculated in accordance with the following formula:

Tiền lãi được hưởng tại Ngày Thanh Toán Lãi	=	Tổng mệnh giá Trái phiếu năm giữ tại thời điểm “Ngày chốt danh sách”	x	Lãi suất Trái Phiếu được quy định tại điểm 2.5 mục c (%/năm)	x	Số ngày hưởng lãi thực tế trong Kỳ Tính Lãi <hr style="width: 100%;"/> 365
Interest payable at Interest Payment Date	=	Total face value of the outstanding Bond that Bondholders own at “Record Date”	x	Bond interest rate as specified at point 2.5 of section c (%/year)	x	Number of actual days in the Interest Payment Period <hr style="width: 100%;"/> 365

Đối với kỳ trả lãi đầu tiên, số ngày hưởng lãi thực tế được tính kể từ và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến, nhưng không bao gồm ngày 25 tháng 01 năm 2019 (“Ngày Thanh Toán Lãi Đầu Tiên”). Đối với các kỳ trả lãi tiếp theo, số ngày hưởng lãi thực tế được tính kể từ và bao gồm Ngày Thanh Toán Lãi liền trước cho đến, nhưng không bao gồm Ngày Thanh Toán Lãi.

For the first Interest Payment Period, the actual number of days that interest is accrued is calculated from and including the Issue Date until, but excluding the 25th January, 2019 (“First

Interest Payment Date"). For subsequent Interest Payment Periods, the actual number of days that interest is accrued is calculated from and including the previous Interest Payment Date until, but excluding the Interest Payment Date.

- (e) Tổ Chức Phát Hành không có nghĩa vụ thanh toán lãi Trái Phiếu kể từ Ngày Đáo Hạn, Ngày Mua Lại Trước Hạn, (tùy từng trường hợp áp dụng), trừ khi (A) Tổ Chức Phát Hành không thanh toán đầy đủ tiền gốc của Trái Phiếu đến hạn tương ứng vào Ngày Đáo Hạn, Ngày Mua Lại Trước Hạn, (tùy từng trường hợp áp dụng); hoặc (B) Tổ Chức Phát Hành từ chối thanh toán các khoản tiền trên một cách bất hợp lý. Trong trường hợp đó, phần tiền gốc Trái Phiếu không được thanh toán hoặc bị từ chối thanh toán sẽ tiếp tục được hưởng lãi với mức lãi suất bằng 150% (một trăm năm mươi phần trăm) lãi suất Trái Phiếu áp dụng cho Kỳ Thanh Toán Lãi ngay trước Ngày Đáo Hạn, Ngày Mua Lại Trước Hạn (tùy từng trường hợp áp dụng) (kể cả trước và sau khi có phán quyết), và được tính kể từ và bao gồm cả Ngày Đáo Hạn, Ngày Mua Lại Trước Hạn, hoặc Ngày Mua Lại Bắt Buộc (tùy từng trường hợp áp dụng) cho đến, nhưng không bao gồm, ngày mà vào ngày đó Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc người được ủy quyền của Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được khoản tiền gốc của Trái Phiếu.

The Issuer is not obliged to pay interest beyond the Maturity Date, the Early Payment Date, (whichever applied), unless (A) the Issuer does not pay the principal in full when it comes due on the Maturity Date, the Early Payment Date (whichever applied); or (B) the Issuer refuses to repay the due principal unreasonably. In that case, the amount of principal that has not been paid or denied to be paid will be entitled to interest at a rate of 150% (one hundred and fifty percent) of the interest rate applicable to interest payment period preceding the Maturity Date, the Early Payment Date (whichever applied) (independence of the time of any judicial assertion), and is calculated from and including the Maturity Date, the Early Payment Date or the required Early Payment Date (whichever applied) until, but excluding, the date on which Bondholder or its authorized person receives the principal bond.

Để làm rõ, tiền lãi trên số tiền gốc Trái Phiếu chậm thanh toán được tính toán theo công thức sau:

For clarification, the interest on the amount of principal that are delayed for payment is calculated in accordance with the following formula:

Tiền lãi trên số tiền gốc Trái Phiếu chậm trả	=	Tiền gốc Trái Phiếu bị chậm trả	x	Lãi suất Trái Phiếu áp dụng tại Kỳ Thanh Toán Lãi chậm trả đó được tính toán theo quy định tại Điều 2.5 mục c (%/năm)	x	150%	x	Số ngày thực tế bị chậm trả tương ứng
								365

<i>Interest payable on the principal amount that is delayed for payment</i>	=	<i>The principal amount that is delayed for payment</i>	X	<i>The bond interest rate applied for the preceding Interest Payment</i> <i>Period as calculated pursuant to article 2.5 of section C (%/year)</i>	X	150%	X	<i>Actual number of days of late payment</i> <hr style="width: 100%;"/> 365
---	---	---	---	---	---	------	---	--

(f) Phụ thuộc vào Điều Kiện 7(d) và Điều Kiện 13(e)(i), trường hợp vào Ngày Thanh Toán Lãi mà Tổ Chức Phát Hành không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ tiền lãi Trái Phiếu đến hạn thì Tổ Chức Phát Hành phải trả lãi quá hạn đối với số tiền chậm trả tính từ và bao gồm cả ngày phát sinh nghĩa vụ chậm trả cho đến nhưng không bao gồm ngày thanh toán thực tế theo mức lãi suất bằng 150% (một trăm năm mươi phần trăm) lãi suất Trái Phiếu. Để tránh hiểu lầm, mức lãi suất để tính số tiền lãi trên số tiền lãi Trái Phiếu chậm trả là 150% x (nhân) 11,5% = (bằng) 17,25% (mười bảy phẩy hai mươi lăm phần trăm)

Subject to Condition 7 (d) and Condition 13 (e) (i), if the Issuer do not pay or make insufficient payment of the interest when it comes due, the issuer must pay additional interest on the amount delayed for payment. The additional interest is calculated from and including the due date until but excluding the actual payment date at a rate of 150% (one hundred and fifty percent) of the applicable Interest Rate. For the avoidance of doubt, the additional interest on the amount delayed for payment is 150% multiply by 11.5% equal 17.25% (seventeen point twenty five) percent.

Để làm rõ, tiền lãi trên số tiền lãi Trái Phiếu chậm trả được tính theo công thức sau:

For clarification, interest payable on the amount delayed for payment is calculated in accordance with the following formula:

<i>Tiền lãi trên số tiền lãi Trái Phiếu chậm trả</i>	=	<i>Tiền lãi Trái Phiếu bị chậm trả</i>	X	<i>17,25 (%/năm) X</i>	X	<i>Số ngày thực tế bị chậm trả tương ứng</i> <hr style="width: 100%;"/> 365 <i>Actual number of days of late payment</i> <hr style="width: 100%;"/> 365
--	---	--	---	------------------------	---	--

12/11/2011

- (g) Trong trường hợp đến Ngày Thanh Toán Lãi, Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn (tùy từng trường hợp áp dụng) mà Người Sở Hữu Trái Phiếu không nhận đủ tiền thanh toán lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu đến hạn theo quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện, nhưng việc chậm thanh toán này không phải do lỗi của Tổ Chức Phát Hành thì số tiền lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu đến hạn đó sẽ được bảo lưu mà không được tính lãi do việc chậm thanh toán nêu trên.

If on the Interest Payment Date, the Maturity Date, the Early Payment Dates (whichever applied), the Bondholders do not receive the due interest and/or principal in full, provided that such deferred payment is not born by the Issuer's side, the amount of such deferred interest and/or the principal payments must not earn any additional interest.

3. Ngày Phát Hành

The Issue Date

Ngày Phát Hành có nghĩa là ngày 25/10/2019

The Issue Date is 25/10/2019

4. Phương Thức Phát Hành

The Issue method

Trái Phiếu được phát hành riêng lẻ theo phương thức đại lý phát hành theo quy định của Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp.

Bonds are issued by way of private placement through the issuing agent in accordance with Decree No. 163/2018/ND-CP Dec. 04, 2018 of the government regulating the issuance of corporate bonds.

5. Các Tổ Chức Tham Gia Đợt Phát Hành

Parties involved in the Bond issuance

- (a) Tổ Chức Tư Vấn và Đại Lý Phát Hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán MB.

Advisory and issuing agent: MB Securities JSC

- (b) Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký

Bond Depository Agent

- (i) Tổ Chức Phát Hành chỉ định Công ty Cổ phần Chứng khoán MB là Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký theo Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký.

The Issuer appoints MB Securities joint stock company as the Bond Depository Agent as specified in the Bond Depository Agreement.

- (ii) Trong vòng 10 Ngày Làm Việc sau khi kết thúc đợt phát hành, Trái Phiếu phải được đăng ký, lưu ký tại Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký để quản lý số lượng nhà đầu tư.

Within 10 Business Days after the issue completed, Bonds must be registered, and deposited at the Bond Depository Agent to keep track of the number of investors.

- (iii) Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký có trách nhiệm cung cấp thông tin về tình hình đăng ký, lưu ký trái phiếu cho Sở Giao dịch chứng khoán theo quy định tại khoản 2 Điều 30 Nghị Định 163.

The Bond Depository Agent shall provide information about the registration, depository of Bond to the stock exchange as stipulated in clause 2, article 30 of Decree 163.

6. Quyền Của Nhà Đầu Tư Sở Hữu Trái Phiếu

Right of Bondholders.

Nhà đầu tư, cá nhân, tổ chức sở hữu Trái Phiếu (“Người Sở Hữu Trái Phiếu”) có các quyền theo quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện và Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu khác có liên quan.

Investors, individuals, organization who own the Bond (“Bondholders”) have the rights prescribed in the Terms and Conditions and other relevant Bond Subscription Agreement.

7. Hoàn trả, Mua lại Trái Phiếu trước hạn

Redemption, Repurchase

- (a) Hoàn trả vào Ngày Đáo Hạn

Redemption on the Maturity Date

Các Trái Phiếu còn lại sau khi Tổ Chức Phát Hành đã hoàn thành việc mua lại Trái Phiếu theo quy định dưới đây của Điều Kiện 7 này (nếu có) sẽ được hoàn trả bằng 100% mệnh giá vào Ngày Đáo Hạn.

The outstanding bonds after any early payment has been applied under the provisions of this Condition will be redeemed at 100% of face value on the Maturity Date.

- (b) Mua lại Trái Phiếu trước hạn theo đề nghị của Tổ Chức Phát Hành

Early payment of Bonds offered by Issuer

Sau 12 tháng kể từ Ngày Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại toàn bộ hoặc một phần số Trái Phiếu đang lưu hành theo các quy định sau:

12 months from the Issue Date, the Issuer has the right to repurchase full or partial amount of the outstanding Bonds in accordance with the following provisions:

- (i) Tổ Chức Phát Hành có thể đề nghị mua lại toàn bộ hoặc một phần số Trái Phiếu trước hạn vào sau 12 tháng kể từ Ngày Phát Hành với số tiền thanh toán tại ngày Mua Lại Được Đề Xuất bằng 100% tổng mệnh giá cộng (+) lãi Trái Phiếu đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán cho đến (nhưng không bao gồm) ngày Mua Lại Được Đề Xuất tương ứng. Để thực hiện việc mua lại quy định tại Điều Kiện 7(b) này, Tổ Chức Phát Hành phải (thông qua Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký) gửi thông báo chào mua (“**Thông Báo Chào Mua**”) cho tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu ít nhất 40 (bốn mươi) ngày làm việc trước ngày Tổ Chức Phát Hành dự kiến thực hiện Mua Lại Được Đề Xuất (“**Ngày Mua Lại Được Đề Xuất**”). Thông Báo

Chào Mua phải nêu rõ tổng số Trái Phiếu sẽ mua lại, giá mua lại và Ngày Mua Lại Được Đề Xuất. Sau khi đã được gửi đi, Thông Báo Chào Mua sẽ không được hủy ngang trừ trường hợp được Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận;

12 months from the Issue Date, the Issuer may offer to repurchase full or partial amount of the outstanding Bonds at the price as of the date of the Offered Buyback equalling to 100% of the aggregate face value of the Bond plus (+) interest accrued but not been paid until (but excluding) the corresponding date of the Offered Buyback. In order to make the repurchase in accordance with this Condition 7 (b), the Issuer must (through the Bond Depository Agent) send the offer notice ("Repurchase Notification") to all Bondholders at least 40 (forty) working days before the date that the Issuer expect to conduct the Offered Buyback (the "Offered Buyback Date"). The Repurchase Notification shall specify the total number of bonds to be repurchased, the repurchase price and the Offered Buyback Date. After it has been submitted, the Repurchase Notification shall not be canceled unless approved by the Bondholder Meeting;

- (ii) Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành chỉ mua lại một phần số Trái Phiếu đang lưu hành, khi đó số Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại từ mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được xác định theo tỷ lệ sở hữu Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó so với tổng số Trái Phiếu của toàn bộ Người Sở Hữu Trái Phiếu và nếu cần thiết, được làm tròn xuống số nguyên gần nhất;

If the Issuer repurchase partial amount of the outstanding Bond, the amount bought from each Bondholder will be calculated proportionally with that Bondholder's ownership ratio of the total outstanding Bonds held by all Bondholders, and such amount of Bonds are rounded down to the nearest integer;

- (iii) Bất kỳ Trái Phiếu nào đã được Tổ Chức Phát Hành mua lại theo Điều Khoản 7(b)(ii) trên đây sẽ không được tính vào số phiếu được quyền biểu quyết trong Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập để quyết định những vấn đề liên quan đến các biện pháp xử lý đối với Tổ Chức Phát Hành do vi phạm các quy định tại Các Điều Khoản và Điều Khoản này.

Any bond that has been repurchased by the Issuer pursuant to Condition 7 (b) (ii) above shall not be counted in the voting of Bondholder Meeting to decide actions imposed on the Issuer due to its violations of the provisions of these Terms and Conditions.

- (c) Mua lại Trái Phiếu trước hạn theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu

Early payment of Bonds required by Bondholder

- (i) Việc Mua Lại Theo Yêu Cầu có thể được thực hiện theo sự lựa chọn của Người Sở Hữu Trái Phiếu trong bất kỳ sáu (6) giai đoạn sau đây (mỗi giai đoạn được gọi là "**Giai Đoạn Mua Lại Theo Yêu Cầu**"), theo các điều khoản và điều kiện sau đây:

Requested Buyback may take place at the election of the Bondholder within any of the following six (6) periods (each, "Requested Buyback Period"), subject to the terms and conditions below:

- Giai Đoạn Mua Lại Theo Yêu Cầu Đầu Tiên bắt đầu vào (nhưng không bao gồm) ngày kỷ niệm mười tám (18) tháng của Ngày Phát Hành và kết thúc vào (và bao gồm) ngày kỷ niệm hai mươi một (21) tháng của Ngày Phát Hành; mệnh giá của Trái Phiếu sẽ được mua lại bởi Tổ Chức Phát Hành trong giai đoạn này không vượt quá mười phần trăm (10%) của Tổng Số Trái Phiếu Đã Được Phát Hành;

SCHEDULE 1*First (1st) Requested Buyback Period commences on (but excluding) the date falling on eighteen (18) months from the Issuance Date and ends on (and including) the date falling on the twenty one (21) months from the Issuance Date; the face value of Bonds to be repurchased by the Issuer during this period shall be no more than ten per cent (10%) of the Total Issued Bonds;*

- Giai đoạn Mua Lại Theo Yêu Cầu Thứ Hai (2) bắt đầu vào (nhưng không bao gồm) ngày kỷ niệm hai mươi một (21) tháng của Ngày Phát Hành và kết thúc vào (và bao gồm) ngày kỷ niệm hai mươi tư (24) tháng của Ngày Phát Hành; mệnh giá của Trái phiếu sẽ được mua lại bởi Tổ Chức Phát Hành trong giai đoạn này không vượt quá mười phần trăm (10%) của Tổng Số Trái Phiếu Đã Được Phát Hành ;

SCHEDULE 2*Second (2nd) Requested Buyback Period commences on (but excluding) the date falling on twenty one (21) months from the Issuance Date and ends on (and including) the date falling on the twenty four (24) months from the Issuance Date; the face value of Bonds to be repurchased by the Issuer during this period shall be no more than ten per cent (10%) of the Total Issued Bonds;*

- Giai Đoạn Mua Lại Theo Yêu Cầu Thứ Ba (3) bắt đầu vào (nhưng không bao gồm) ngày kỷ niệm hai mươi tư (24) tháng của Ngày Phát Hành và kết thúc vào (và bao gồm) ngày kỷ niệm hai mươi bảy (27) tháng của Ngày Phát Hành; mệnh giá của Trái Phiếu sẽ được mua lại bởi Tổ Chức Phát Hành trong giai đoạn này không vượt quá mười phần trăm (10%) của Tổng Số Trái Phiếu Đã Được Phát Hành;

SCHEDULE 3*Third (3rd) Requested Buyback Period commences on (but excluding) the date falling on the twenty four (24) months from the Issuance Date and ends on (and including) the date falling on the twenty seven (27) months from the Issuance Date; the face value of Bonds to be repurchased by the Issuer during this period shall be no more than ten per cent (10%) of the Total Issued Bonds;*

- Giai Đoạn Mua Lại Theo Yêu Cầu Thứ Tư (4) bắt đầu vào (nhưng không bao gồm), ngày kỷ niệm hai mươi bảy (27) tháng của Ngày Phát Hành và

kết thúc vào (và bao gồm) ngày kỷ niệm ba mươi (30) tháng của Ngày Phát Hành; mệnh giá Trái Phiếu sẽ được mua lại bởi Tổ Chức Phát Hành trong giai đoạn này không vượt quá mười phần trăm (10%) của Tổng Số Trái Phiếu Đã Được Phát Hành;

SCHEDULE 4 *Fourth (4th) Requested Buyback Period commences on (but excluding) the date falling on the twenty seven (27) months from the Issuance Date and ends on (and including) the thirty (30) months from the Issuance Date; the face value of Bonds to be repurchased by the Issuer during this period shall be no more than ten per cent (10%) of the Total Issued Bonds;*

- Giai Đoạn Mua Lại Theo Yêu Cầu Thứ Năm (5) bắt đầu vào (nhưng không bao gồm) ngày kỷ niệm ba mươi (30) tháng của Ngày Phát Hành và kết thúc vào (và bao gồm) ngày kỷ niệm ba mươi ba (33) tháng của Ngày Phát Hành; sẽ không có hạn chế nào về mệnh giá của Trái Phiếu sẽ được mua lại bởi Tổ Chức Phát Hành trong giai đoạn này; và

SCHEDULE 5 *Fifth (5th) Requested Buyback Period commences on (but excluding) the date falling on the thirty (30) months from the Issuance Date and ends on (and including) the date falling on the thirty three (33) months from the Issuance Date; there is no limitation on the face value of Bonds to be repurchased by the Issuer during this period; and*

- Giai Đoạn Mua Lại Theo Yêu Cầu Thứ Sáu (6) bắt đầu vào (nhưng không bao gồm) ngày kỷ niệm ba mươi ba (33) tháng của Ngày Phát Hành và kết thúc vào (và bao gồm), ngày kỷ niệm ba mươi sáu (36) tháng của Ngày Phát Hành; sẽ không có hạn chế nào về mệnh giá của Trái Phiếu sẽ được mua lại bởi Tổ Chức Phát Hành trong giai đoạn này.

SCHEDULE 6 *Sixth (6th) Requested Buyback Period commences on (but excluding) the date falling on the thirty three (33) months from the Issuance Date and ends on (and including) the date falling on the thirty six (36) months from the Issuance Date; there is no limitation on the face value of Bonds to be repurchased by the Issuer during this period.*

(ii) Việc Mua Lại Theo Yêu Cầu sẽ được thực hiện theo các điều kiện sau:
Requested Buyback shall be executed subject to the following conditions:

- Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ phát hành đề nghị Mua Lại Theo Yêu Cầu bằng văn bản cho Tổ Chức Phát Hành tối thiểu bốn mươi (40) ngày làm việc trước khi bắt đầu Giai Đoạn Mua Lại Theo Yêu Cầu liên quan. Đề nghị mua lại bằng văn bản này sẽ thể hiện Ngày Mua Lại Theo Yêu Cầu và số lượng của Trái Phiếu sẽ được mua lại.

SCHEDULE 7 *Bondholder shall have issued a written request for Requested Buyback to Issuer at least forty (40) working days prior to the beginning of the relevant Requested Buyback Period. This written request shall contain the Requested Buyback Date and the number of Bonds to be*

repurchased ;

- Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành nhận được đề nghị bằng văn bản về việc Mua Lại Theo Yêu Cầu từ một Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định trên, không muộn hơn hai mươi (20) ngày làm việc trước khi bắt đầu Giai Đoạn Mua Lại Theo Yêu Cầu liên quan, Tổ Chức Phát Hành sẽ thông báo xác nhận cho từng Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc Tổ chức phát hành sẽ thực hiện việc Mua Lại Theo Yêu Cầu cho Giai Đoạn Mua Lại Theo Yêu Cầu đó, trong đó nói rõ mệnh giá của Trái Phiếu sẽ được mua lại bởi Tổ Chức Phát Hành từ Người Sở Hữu Trái Phiếu đó và bất kỳ khoản lãi cộng dồn tương ứng phát sinh theo Trái Phiếu đó mà chưa được thanh toán được tính phù hợp với Điều 7, Đoạn (c).

SCHEDULE 8*In the event that Issuer has received a written request for Requested Buyback from a Bondholder pursuant to the foregoing, no later than twenty (20) working days prior to the beginning of the relevant Requested Buyback Period, Issuer shall send the confirmation letter with each Bondholder, [which is about the amount of Bond to be bought back for that period, the confirmation letter] shall state the amount of face value of Bonds to be repurchased by Issuer from that Bondholder and any interest accrued thereon but unpaid as calculated in accordance with Article 7, Paragraph (c).*

- Bất kể các quy định trái với ngược với Điều 7, Đoạn (c) nêu trên, từ Giai Đoạn Mua Lại Theo Yêu Cầu đầu tiên đến Giai Đoạn Mua Lại Theo Yêu Cầu thứ ba, bất kỳ phần tỷ lệ giới hạn nào không được thực hiện bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu trong mỗi Giai Đoạn Mua Lại Theo Yêu Cầu sẽ được chuyển sang (các) Giai Đoạn Mua Lại Theo Yêu Cầu tiếp theo và tích lũy tới hai mươi lăm phần trăm (25%) của mệnh giá của Tổng Số Trái Phiếu Đã Phát Hành, với điều kiện là tỷ lệ giới hạn được tích lũy mà không được áp dụng đối với việc Mua Lại Theo Yêu Cầu cho đến ngày của Giai Đoạn Mua Lại Thứ Tư sẽ hết hạn sau đó và sẽ không được chuyển sang Giai Đoạn Mua Lại Thứ Năm;

SCHEDULE 9*Notwithstanding anything to the contrary contained in Article 7, Paragraph (c) above, from the first to the third Requested Buyback Periods, any portion of the threshold percentage that has not been exercised by a Bondholder during each such Requested Buyback Period shall be carried over to the subsequent Requested Buyback Period(s) and accrued up to twenty five per cent (25%) of the face value of the Total Issued Bonds, provided that any accrued threshold percentage that has not applied toward Requested Buyback as of the last date of the Fourth Buyback Period shall expire then and shall not carry over to the Fifth Buyback Period.*

- Đối với mỗi Giai Đoạn Mua Lại Theo Yêu Cầu Thứ Năm và Giai Đoạn Mua Lại Theo Yêu Cầu Thứ Sáu, việc Mua Lại Theo Yêu Cầu có thể được tiến hành lên tới một trăm phần trăm (100%) mệnh giá của Tổng Số Trái

Phiếu Đã Phát Hành.

SCHEDULE 10 *For each of the Fifth and Sixth Requested Buyback Periods, Requested Buyback may be executed for up to hundred per cent (100%) of the face value of the Total Issued Bonds.*

- (iii) Trong trường hợp nhiều Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng thực hiện quyền Mua Lại Theo Yêu Cầu trong một Giai Đoạn Mua Lại Theo Yêu Cầu, và tỷ lệ tổng số mệnh giá của Trái Phiếu là đối tượng của các Mua Lại Theo Yêu Cầu này so với tổng mệnh giá của tổng số Trái Phiếu đã được phát hành vượt quá tỷ lệ giới hạn được áp dụng cho Giai Đoạn Mua Lại Theo Yêu Cầu, các Mua Lại Theo Yêu Cầu này sẽ được thực hiện thông qua việc mua lại của Tổ Chức Phát Hành từ từng Người Sở Hữu Trái Phiếu với số lượng Trái Phiếu được mua lại của mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu có yêu cầu sẽ bằng số lượng trái phiếu được mua lại tối đa trong Giai Đoạn Mua Lại tương ứng nhân với tỷ lệ nắm giữ của Người Sở Hữu Trái Phiếu có yêu cầu đó tính đến ngày thứ 40 trước ngày bắt đầu Giai Đoạn Mua Lại Theo Yêu Cầu được áp dụng (để tránh nhầm lẫn, trong trường hợp số lượng Trái Phiếu được mua lại tính theo quy định tại Điều 7 đoạn (c) (iii) và số lượng Trái Phiếu yêu cầu mua lại từ Người Sở Hữu Trái Phiếu có sự chênh lệch, thì số lượng Trái Phiếu được mua lại sẽ được xác định là số nhỏ hơn). Trong trường hợp việc thực hiện bất kỳ việc Mua Lại Theo Yêu Cầu nào dẫn đến việc mua lại một phần của một đơn vị Trái Phiếu, số lượng Trái Phiếu sẽ được làm tròn xuống số nguyên gần nhất.

In the event that multiple Bondholders exercise the rights to Requested Buyback during a Requested Buyback Period, and the ratio of the aggregate face value of Bonds subject to such multiple Requested Buybacks to the aggregate face value of the total issued Bonds exceeds the percentage threshold assigned to the applicable Requested Buyback Period, then such multiple Requested Buyback shall be implemented through Issuer's repurchase from each applicable Bondholder with the number of Bonds to be redeemed of each requesting Bondholders and shall be equal to the maximum amount of Bonds available to be redeemed in the Requested Buyback Period multiplied by the Bondholder's bondholding ratio as of the date which is forty (40) days prior to the beginning of the applicable Requested Buyback Period (for avoidance of any doubt, in the event that the number of Bonds that can be redeemed as a result of calculation in Article 7 Paragraph (c)(iii), and the number of Bonds required to be redeemed from the Bondholders are different, the number of redeemed Bonds will be determined as a smaller number). In the event that execution of any Requested Buyback results in any partial repurchase of a single unit of Bonds, the amount of Bonds shall be rounded down to the nearest integer.

SCHEDULE 11

- (d) Hủy bỏ

Cancellation

Tất cả Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành mua lại hoặc mua theo Các Điều Khoản và Điều Kiện này sẽ được hủy bỏ ngay lập tức và không được phát hành lại hoặc bán lại và cũng sẽ không được tính vào số phiếu được quyền biểu quyết trong Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập để quyết định những vấn đề liên quan đến các biện pháp xử lý đối với Tổ Chức Phát Hành do vi phạm các quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện này.

All Bonds that have been repurchased in accordance with the Bond Condition will be canceled immediately and shall not be re-issued or sold and shall not be counted in the voting of Bondholder Meeting in order decide measurement imposed on the Issuer as consequences of violations of the provisions of these Bonds conditions.

8. Cam kết của Tổ Chức Phát Hành

Commitment, guarantee and undertaking of the Issuer

1.1. Cam đoan và bảo đảm

Commitment and guarantee

Tổ Chức Phát Hành cam đoan, bảo đảm và cam kết với những Người Sở Hữu Trái Phiếu như sau:

The Issuer commits and promises to Bond Holder as follows:

- (a) *Thẩm quyền:* Tổ Chức Phát Hành có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã thực hiện các thủ tục và có các chấp thuận nội bộ cần thiết phù hợp với điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành để phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ theo Trái Phiếu.

Jurisdiction: The Issuer has full rights, authority and has performed the procedure and has fulfilled the necessary internal approvals in accordance with the Charter and the regulations and effective internal regulations of the issuer to issue Bonds and carry out bond obligations.

- (b) *Cho phép, chấp thuận:* Tổ Chức Phát Hành đã xin được mọi chấp thuận cần thiết, bao gồm cả các phê duyệt nội bộ của Tổ Chức Phát Hành và các phê duyệt, giấy phép, chấp thuận từ (các) cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, để phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký và chứng nào còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành Tổ Chức Phát Hành sẽ duy trì hiệu lực của tất cả các phê duyệt, giấy phép cũng như đảm bảo đáp ứng được các điều kiện khác cần thiết để Tổ Chức Phát Hành có thể tuân thủ các nghĩa vụ liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký.

Authorization, Consent: The Issuer has obtained all necessary approvals, including internal approvals of the Issuer; and approvals, licenses, approvals from the competent state agencies to issue bonds and to carry out the obligations of the Issuer in accordance with Bond Depository Agreement, and as long as any bonds that is still outstanding, the

Issuer will maintain the validity of all approvals, the license as well as ensure meeting the requirements or any other conditions necessary for complying with the obligations relating to the Bonds issuance and fulfill the obligations of the issuer under the Bond Depository Agreement.

- (c) *Thứ tự thanh toán:* sau khi được phát hành các Trái Phiếu sẽ xác lập các nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực, có giá trị ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Khoản và Điều Kiện này và Hợp Đồng Đại Lý Lưu Ký. Các Trái Phiếu sẽ xác lập nghĩa vụ nêu trên tại mọi thời điểm, kể từ và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn hoặc ngày đến hạn khác mà Tổ Chức Phát Hành thực hiện việc mua lại toàn bộ Trái Phiếu theo Các Điều Khoản và Điều Kiện này. Tại mọi thời điểm các Trái Phiếu có thứ tự thanh toán ngang nhau, không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán cao hơn các Trái Phiếu còn lại vì bất kỳ lý do nào, và tối thiểu ngang bằng với tất cả các nghĩa vụ nợ khác không có bảo đảm và không phải là nợ thứ cấp vào thời điểm hiện tại và trong tương lai của Tổ Chức Phát Hành, trừ các trường hợp được ưu tiên thanh toán theo các quy định của pháp luật Việt Nam.

Order of payment: After issuing bond, the Bonds become lawful, valid, binding obligations and enforceable to the Issuer under these Bonds Conditions and Bond Depository Agreement. The validity of such obligations will be effective at all times, from and including the Issue Date until the Maturity Date or other due date on which the Issuer buy back all Bonds under these Terms and Conditions. At anytime after being issued, the Bonds are direct, unconditional, unsecured, and unsubordinated obligation of the Issuer. The Bonds rank for payment equally among themselves, and at least equally with all other unsubordinated and unsecured obligation of the Issuer, except for liabilities mandatorily preferred by the Law of Vietnam.

- (d) *Đáp ứng quy định phát hành Trái Phiếu:*

Meeting the regulation on bond issuance

- (i) Tổ Chức Phát Hành cam kết và khẳng định đáp ứng đầy đủ các quy định của Nghị Định 163 và các quy định pháp luật liên quan để phát hành Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn yêu cầu về tỷ lệ an toàn vốn và các hạn chế khác về đảm bảo an toàn trong hoạt động đối với các ngành nghề kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại pháp luật chuyên ngành và các quy định của pháp luật có liên quan;

The Issuer commits and confirms to fulfill the provisions of Decree 163 and the relevant legal provisions for the issuing bonds, including but not limited to the requirements for capital safety ratios and other restrictions on the guarantee of operational safety for the business sectors of the Issuer as defined in the specialized legislation and regulations of the relevant legislation;

- (ii) Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ thực hiện công bố thông tin định kỳ, thông tin bất thường theo các quy định của Nghị Định 163 và chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung và tính chính xác của thông tin công bố;

The Issuer commits to make periodic information disclosure, extraordinary information in accordance with the provisions of the Decree 163 and is

responsible to the legislation on the contents and accuracy of the information disclosure:

- (e) Cung cấp báo cáo tài chính, báo cáo sử dụng vốn và báo cáo tình hình thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu:

Providing financial statements, capital usage reports and interest report:

Chừng nào còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành, Tổ Chức Phát Hành cam kết và bảo đảm rằng sẽ gửi cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký, đồng thời gửi thông báo cho Sở Giao dịch chứng khoán.

As long as any bonds are outstanding, the Issuer commits and warrants that it will send to Bondholders through the Bond Depository Agent and the stock exchange the following reports:

- (i) Báo cáo tài chính năm riêng lẻ và hợp nhất (nếu có) đã được kiểm toán trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính tương ứng bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định của Luật kiểm toán độc lập và báo cáo tài chính bán niên riêng lẻ và hợp nhất (nếu có) được phê duyệt bởi cấp có thẩm quyền của Tổ Chức Phát hành trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày kết thúc 6 tháng đầu năm tài chính.

As soon as available but in any case not more than 90 (ninety) days from the end of each fiscal year, the Issuer shall disclose the separate and consolidated financial statement that have been fully audited by the approved auditor that have been approved by State Security Commission to audit public companies. As soon as available but in any case not more than 45 (forty five) days from the end of each semiannual, the Issuer shall disclose the separate and consolidated financial statement that approved by the competent authority of the Issuer.

- (ii) Báo cáo thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu: Định kỳ 6 (sáu) tháng/lần.

Report of payment principal, interest Bond will be disclosed every 6 (six) months

Từ bỏ quyền miễn trừ: Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành được hưởng quyền ưu tiên hoặc quyền miễn trừ khác về tố tụng hoặc quyền tài phán của bất cứ tòa án nào, hoặc về bất cứ thủ tục pháp lý nào liên quan tới Tổ Chức Phát Hành hoặc quyền tài sản của Tổ Chức Phát Hành, thì Tổ Chức Phát hành cam kết sẽ từ bỏ không hủy ngang quyền miễn trừ đó theo Các Điều Khoản và Điều Kiện này và cùng với hoặc liên quan tới Trái Phiếu.

Waiver of immunity: In the event that the Issuer enjoys the priority or other immunity of any proceeding or jurisdiction of any court, or of any related legal process related to the Issuer, or the property rights, the Issuer commits to irrevocably waive such immunity under these Terms and Conditions and with or in connection with the Bond.

1.2. Cam kết khác

Other Undertakings

- (a) Tổ Chức Phát Hành cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật áp dụng đối với hoạt động kinh doanh của mình và đối với Trái Phiếu; Tổ Chức Phát Hành sẽ xin, gia hạn, duy trì hiệu lực và tuân thủ mọi chấp thuận cần thiết và quan trọng cho hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành cũng như cho việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu và Hợp Đồng Đặt Mua.

The Issuer undertakes to comply with the applicable laws relating to its business operations and to the Bonds; to apply, extend, maintain validity and comply with all necessary and important approvals for the business operations of the Issuer as well as for the performance of any obligation of the Issuer under Terms and Conditions and the Bond Subscription Agreement;

- (b) Ngay sau khi Tổ Chức Phát Hành biết được một sự kiện có khả năng hoặc thực tế đã xảy ra mà có thể dẫn đến một Sự Kiện Vi Phạm thì Tổ Chức Phát Hành phải gửi thông báo cho Những Người Sở Hữu Trái Phiếu và Đại Lý với các chi tiết cụ thể về sự kiện đó.

Immediately after the Issuer become aware of a possible or actual event occurred that could lead to an Events of Defaults, the Issuer must send notice and provide full details about the event to all the Bondholders and Bond Depository Agent.

- (c) Tổ Chức Phát Hành cam kết mua lại toàn bộ Trái Phiếu trước hạn thanh toán trong trường hợp doanh nghiệp vi phạm quy định pháp luật về phát hành trái phiếu doanh nghiệp và vi phạm phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp.

The Issuer commits to buyback the entire outstanding Bond if the Issuer violates the legal conditions on bond issuance and Bond issuance plan.

- (d) Tổ Chức Phát Hành cam kết sử dụng nguồn thu từ hoạt động kinh doanh và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán đầy đủ và đúng hạn toàn bộ các nghĩa vụ gốc, lãi Trái Phiếu và các nghĩa vụ tài chính khác có liên quan đến Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành. Nhà đầu tư mua Trái Phiếu tự đánh giá mức độ rủi ro trong việc đầu tư Trái Phiếu, hạn chế về giao dịch Trái Phiếu được đầu tư và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

The Issuer commits to use revenues from business activities and other legal sources of the Issuer to pay in full and on time all original obligations such as principal, interest bonds and other financial obligations related to Bonds of the Issuer. Investors who buy bonds must self-assess the risk level of investment, transaction restrictions and is solely responsible for their decision.

9. Quyền sở hữu Trái Phiếu

Ownership

- (a) Quyền sở hữu đối với Trái Phiếu chỉ được chuyển giao thông qua việc chuyển nhượng và sau khi được đăng ký tại Sổ Đăng Ký theo quy định tại Điều Khoản 10 dưới đây.

Ownership of Bonds is transferred by transferring and registering in Register according to Condition 10 of this Terms and Conditions.

- (b) Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, Người Sở Hữu Trái Phiếu của mỗi Trái Phiếu sẽ được coi là chủ sở hữu duy nhất của Trái Phiếu đó về mọi phương diện và cho mọi mục đích liên quan đến Trái Phiếu đó và sẽ có quyền nhận tất cả các khoản thanh toán, thông báo, báo cáo và được hưởng các quyền liên quan đến Trái Phiếu đó.

Unless the specified law regulates otherwise, the Bondholder of each bond shall be deemed the sole owner of that bond in every regard and for all purposes relating to that Bond and shall have the right to receive all payment, notification, reports and entitlement of rights in relation to that bond.

- (c) Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký cấp Xác nhận Số Dư hoặc Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu xác nhận về việc sở hữu số lượng Trái Phiếu đã được đăng ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó.

Each Bondholder will receive Confirmation of Bond Balance/Bond Ownership Certificate that confirmed their possession of Bond issued by Bond Depository Agency.

- (d) Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, Người Sở Hữu Trái Phiếu được coi là chủ sở hữu hợp pháp và duy nhất của số Trái Phiếu được ghi nhận thuộc sở hữu của mình trong Sổ Đăng Ký. Trừ khi có sai sót hiển nhiên, Sổ Đăng Ký có giá trị hợp lệ và cao nhất để xác định quyền sở hữu Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

Unless the specified law regulates otherwise, Bondholder is considered to be the legitimate and only owner of the number of bonds recorded under his possession in the Register. The Register having validity to determine the bond ownership unless there are obvious errors or omissions.

10. Đăng Ký và Chuyển Nhượng *Register and Transfer*

10.1. Sổ Đăng Ký *Register*

- (a) Theo quy định của Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký sẽ lập, duy trì và lưu giữ (tại địa chỉ đăng ký của Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký) một sổ đăng ký ("**Sổ Đăng Ký**") ghi tên Người Sở Hữu Trái Phiếu gồm các chi tiết sau:

*According to the Bond Depository Agreement, the Bond Depository Agent will create, maintain and store (at registered address of Bond Depository Agency) a register ("**Register**") with Bondholder's name, including the following details:*

- Tên, địa chỉ trụ sở chính và mã số doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành;
Name, registered address and enterprise code of the Issuer;
- Các thông tin chính về Trái Phiếu gồm tổng số Trái Phiếu đã được phát hành, tổng số Trái Phiếu đang lưu hành, Ngày Phát Hành, Ngày Dáo Hạn, thời hạn, mệnh giá, Lãi Suất, phương thức thanh toán lãi và gốc;

Key information about the Bond including the total number of Bonds issued, the total number of Bonds in circulation, the Issue Date, the Maturity Date, term, face value, Interest, interest and principal payment method;

- Họ và tên, địa chỉ thường trú, số, ngày cấp và nơi cấp chứng minh nhân dân (hoặc tài liệu chứng thực cá nhân hợp pháp khác) của Người Sở Hữu Trái Phiếu là cá nhân; tên, địa chỉ đăng ký và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc tương đương) của Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức tại thời điểm họ sở hữu Trái Phiếu;

Full name, permanent address, number, the issue date and place of identity card (or other legal personal identification document) of individual Bondholders; the Bondholder's name, registered address and business registration certificate (or equivalent) of institutional Bondholders at the time they own the Bonds;

- Chi tiết về tài khoản ngân hàng của Người Sở Hữu Trái Phiếu để chuyển các khoản tiền thanh toán liên quan đến Trái Phiếu.

Detail about bank account of Bondholder to transfer payments relating to Bonds.

- (b) Trong vòng 01 (một) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được xác nhận bằng văn bản của Tổ Chức Phát Hành về việc các Nhà Đầu Tư đặt mua Trái Phiếu đã thanh toán tiền mua Trái Phiếu theo quy định tại các Hợp Đồng Mua Bán Trái Phiếu ("**Thông Báo Nhận Tiền**") hoặc Ngày Phát Hành (tùy thuộc vào thời điểm nào đến sau), Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký sẽ lập Sổ Đăng Ký và ghi các thông tin tương ứng của Nhà Đầu Tư có liên quan vào Sổ Đăng Ký. Trong thời hạn 5 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được Thông Báo Nhận Tiền hoặc Ngày Phát Hành (tùy thuộc vào thời điểm đến sau), Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký sẽ cấp cho mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu một Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu thông qua địa chỉ thư điện tử của Người Sở Hữu Trái Phiếu đã đăng ký tại Sổ Đăng Ký hoặc Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu trong trường hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu có yêu cầu.

*Within 01 (one) working day since the date of receipt written confirmation from the Issuer that confirms the payment of purchasing bonds in accordance with the Bond Agreement ("**Notice of Receipt**") or the Issue Date (depending on which date comes later), the Bond Depository Agent will register and write the corresponding information of the relevant investor in the Register. Within 5 (five) working days since the date of receipt the Notice of Receipt or the Issue Date (depending on which date comes later), the Bond Depository Agent shall give each Bondholder a confirmation of Bond Balance through their registered email in the Register or the Bond Ownership Certificate (if Bondholder request such Certificate).*

10.2. Chuyển Nhượng

Transfer

- (a) Trái Phiếu bị hạn chế giao dịch trong phạm vi dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, trừ trường hợp theo quyết định của Tòa án hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

Bonds are restricted from transferring within less than 100 (one hundred) investors, excluding professional securities investors in 01 year from the date of completion issue, except in the case of a court decision or inheritance in accordance with laws.

- (b) Trái Phiếu được tự do chuyển nhượng với điều kiện là việc chuyển nhượng phải được đăng ký trong Sổ Đăng Ký theo thủ tục chuyển nhượng quy định tại Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký đã được thanh toán phí chuyển nhượng quy định tại Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu trong Sổ Đăng Ký sau khi chuyển nhượng đảm bảo tuân thủ quy định tại điểm a Điều Kiện này.

Bond are freely transferred on the condition that the transactions must be registered in Register under transferred procedures stipulated in the Bond Depository Agreement and the Bond Depository Agency receives the transferring fee payment stated as stipulated in the Bond Depository Agreement and the number of Bondholders after completing such transaction must be comply with regulations in point (a) of this conditions.

- (c) Việc chuyển nhượng bất kỳ Trái Phiếu nào sẽ chỉ có hiệu lực khi thông tin về bên nhận chuyển nhượng và việc sở hữu số Trái Phiếu chuyển nhượng của bên nhận chuyển nhượng đã được đăng ký trong Sổ Đăng Ký (để tránh nhầm lẫn, bên nhận chuyển nhượng trở thành Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với Trái Phiếu được chuyển nhượng ngay khi quyền sở hữu của mình đối với Trái Phiếu đó được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký, bất kể việc bên nhận chuyển nhượng đã được cấp Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu/Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu hay chưa). Người đứng tên sở hữu Trái Phiếu tại Ngày Chốt Danh Sách sẽ được nhận thanh toán lãi Trái Phiếu cho toàn bộ lãi phát sinh trong kỳ, bất kể thời điểm nhận chuyển nhượng Trái Phiếu vào đầu kỳ hay cuối kỳ.

The transfer of any Bond will only be effective when the Bond transferee's information and ownership status of transferred Bond are registered in the Register (to avoid confusion, the transferee becomes the Bondholder of the transferred Bond as soon as its ownership of the Bond is recorded in the Register, regardless of whether the transferee has been granted a Bond Ownership Certificate/Bond Balance Confirmation or not). The holder of the Bond at the Record Date will receive interest payment for all interests incurred despite the time of the transferring occurring at the beginning or the end of the Period.

- (d) Trong thời hạn 05 (năm) Ngày Làm Việc (được định nghĩa dưới đây) sau ngày Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký đăng ký việc chuyển nhượng Trái Phiếu theo Điều Kiện 10.2 này, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký sẽ cấp Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu/Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu mới cho bên nhận chuyển nhượng và bên chuyển nhượng (nếu bên chuyển nhượng chỉ chuyển nhượng một phần số Trái Phiếu sở hữu) bằng cách giao tại địa chỉ đăng ký của Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký hoặc, nếu được yêu cầu, gửi đến địa chỉ tương ứng của (các) bên đó theo phương thức quy định tại Điều Kiện. Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký sẽ có toàn quyền hủy hoặc đóng dấu hoặc ghi ký hiệu “ĐÃ THU HỒI VÀ HẾT HIỆU LỰC” trên Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu/Xác Nhận Số Dư Trái Phiếu cũ của bên chuyển nhượng, Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu/ Xác Nhận Số

Dư Trái Phiếu khi bị hủy hoặc đóng dấu/ghi ký hiệu như vậy sẽ chấm dứt hiệu lực và không được cấp lại.

Within 5 (five) Business Days (as defined hereafter) after the date Bond Depository Agency register the transferring of the Bond under this Condition 10.2, the Bond Depository Agency will grant new Bondholder Certificate/Bond Balance Confirmation for the transferor and the transferee (if transferor just transfers a part of owned Bonds) by delivering to registered address of Bond Depository Agency or, if requested, to addresses of corresponding parties by approaches stipulated in this Condition. Bond Depository Agency will have right to cancel or imprint or mark "RECALLED AND OVERDUE" on old Bond Ownership Certificate/Bond Balance Confirmation of transferor. Bond Ownership Certificate/Bond Balance Confirmation cancelled or stamped/marked with such symbols shall cease to be valid and not be reissued.

- (e) Để làm rõ, khi được sử dụng trong Các Điều Khoản và Điều Kiện này, “chuyển nhượng” gồm cả việc bán, chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế hay thay đổi quyền sở hữu Trái Phiếu một phần hoặc toàn bộ theo quy định của pháp luật.

For clarification, when used in this Terms and Conditions, "transfer" includes selling, transferring or changing ownership of Bonds by other methods under the Bond Depository Agreement in accordance with the laws.

10.3. Tài khoản liên quan đến Trái Phiếu

Bond-related accounts

(a) **Tài Khoản Trái Phiếu:**

Bond Account

Tài Khoản Trái Phiếu là tài khoản số 0821000193755 mà Tổ Chức Phát Hành mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi Nhánh Thái Nguyên để nhận tiền thu được từ việc bán Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu. Toàn bộ số tiền bán Trái Phiếu sẽ chỉ được dùng để giải ngân cho các mục đích của Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Khoản và Điều Kiện này với tổng giá trị không vượt quá 136.000.000.000 (Một trăm ba mươi sáu tỷ đồng Việt Nam).

Bond Account is account number 0821000193755 an account that the Issuer opens at JSC Bank for Foreign Trade of Vietnam Commercial Joint Stock Bank – Thai Nguyen branch to receive proceeds from the sale of Bond to the Bondholder. The total amount of the sale of the Bond will only be used to disburse for the purposes of the Issuer under this Terms and Conditions with a total value not exceeding VND 136,000,000,000 (One Hundred and thirty-six Billion Vietnamese Dong).

10.4. Thanh toán

Payment

- (a) Tổ Chức Phát Hành cam kết việc thanh toán gốc và lãi đối với Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành chuyển khoản vào ngày đến hạn khoản thanh toán có liên quan vào

tài khoản đăng ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu có tên trong Sổ Đăng Ký tại Ngày Chốt Danh Sách (như được định nghĩa dưới đây), cụ thể như sau:

The Issuer guarantees paying the Bond principal and interest, unpaid overdue interest (if any) on related maturity date by transferring to Bondholder's account whose registered in Register at the Record Day (as defined below)

- (i) Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký sẽ chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu vào 8h00 Ngày Làm Việc thứ 05 (năm) trước Ngày Thanh Toán Lãi, Ngày Đáo Hạn hoặc trong vòng 1 (một) Ngày Làm Việc sau khi Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký nhận được Thông Báo Vi Phạm theo quy định tại Điều Khoản 12(b)(i) (tùy từng trường hợp áp dụng) (“**Ngày Chốt Danh Sách**”). Để làm rõ, kể từ Ngày Chốt Danh Sách cho tới Ngày Thanh Toán Lãi, Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền yêu cầu đăng ký chuyển nhượng Trái Phiếu nhưng bên nhận chuyển nhượng sẽ không được hưởng khoản tiền lãi sẽ được thanh toán vào Ngày Thanh Toán Lãi;

*The Bond Depository Agent will record the Bondholder's list at 8h00 on the 5 (five) Business Days before the Interest Payment Date, the Maturity Date or within 1 (one) Business day after the Bond Depository Agent receives Notice of Violation according to the Condition 12(b)(i) (depending on each case) (“**The Record Date**”). To clarify, from the Record Date to the Interest Payment Date, Bondholder can request to transfer bond but the transferee will not be entitled interest that paid on the Interest Payment Date.*

- (ii) Trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc kể từ Ngày Chốt Danh Sách, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký sẽ gửi danh sách những Người Sở Hữu Trái Phiếu tính tại Ngày Chốt Danh Sách cho Tổ Chức Phát Hành;

Within 03 Business Days since the Record Date, the Bond Depository Agent will send list of Bondholders on the Record Date:

- (iii) Vào mỗi Ngày Thanh Toán Lãi, Ngày Đáo Hạn, Ngày Mua Lại Bắt Buộc Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán số tiền tương ứng với tiền lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu đến hạn cho Người Sở Hữu Trái Phiếu có tên trong danh sách do Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký lập theo quy định tại Điều Khoản 10.4(a)(i) trên đây;

On each of the Interest Payment Date, the Maturity Date, the required Early Payment Date, Issuer will pay interest and/or the bond principal to the corresponding Bondholders that were recorded on the List of Bondholders on the Record Date issued by the Bond Depository Agent in accordance with Condition 10.4 (a) (i) above.

- (iv) Trong vòng 01 (một) Ngày Làm Việc kể từ khi nhận được văn bản tuyên bố Trái Phiếu đến hạn và phải thanh toán từ bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào do xảy ra Sự Kiện Vi Phạm theo quy định của Các Điều Khoản và Điều Khoản này, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký sẽ tính toán tổng Nghĩa Vụ mà Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán cho Những Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm tương ứng gửi Thông Báo Vi Phạm theo quy định tại Điều Khoản 12(b) của Các Điều Khoản Của Trái Phiếu;

Within 01 (one) working day since the Notice of Violation from any Bondholder, the Bond Depository Agent must to calculate total interest, principal, other interest or fees related to the Bond that Issuer need to pay for Bondholder at the time of sending the Notice of Violation in accordance with Condition 12 (b) below.

- (v) Vì mục đích của Các Điều Khoản và Điều Kiện này, tài khoản đăng ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu nghĩa là tài khoản bằng tiền Đồng, được duy trì bởi hoặc nhân danh Người Sở Hữu Trái Phiếu tại một ngân hàng được cấp phép hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

For the purposes of the Terms and Conditions, the registered account of the Bondholders are VND account, representing by legal representative or authorize representative at a licensed legal bank in Vietnam.

- (b) Trừ trường hợp quy định khác đi tại Điều Kiện 2.5(b), nếu ngày đến hạn của một khoản thanh toán tiền gốc và/hoặc lãi Trái Phiếu không phải là Ngày Làm Việc thì khoản tiền đó sẽ được thanh toán vào Ngày Làm Việc ngay sau đó. Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được hưởng lãi hay bất kỳ lợi ích nào khác trên số tiền bị chậm thanh toán do ngày đến hạn thanh toán không phải là một Ngày Làm Việc.

Unless otherwise provided by Condition 2.5 (b), if the Bond Maturity Date is not a Business Day, the Issuer shall pay it in the following Business Day. The bondholder will not receive any interest or other benefits on the overdue payment cause the Maturity Date is not the Business Day.

- (c) Việc thanh toán gốc và lãi của Trái Phiếu sẽ theo thứ tự như sau:
- (i) Thanh toán tiền lãi trên số tiền lãi Trái Phiếu chậm trả;
 - (ii) Thanh toán tiền lãi trên số tiền gốc Trái Phiếu chậm trả;
 - (iii) Thanh toán số tiền gốc Trái Phiếu chậm trả;
 - (iv) Thanh toán lãi đến hạn của Trái Phiếu đang lưu hành; và
 - (v) Thanh toán gốc đến hạn của Trái Phiếu đang lưu hành.

The order of payment for Bond's principal and interest are:

- (i) *Paying the interest on the amount of delayed interest payment;*
- (ii) *Paying the interest on the principal amount that is delayed for payment;*
- (iii) *Paying the overdue principal;*
- (iv) *Paying the interest of outstanding bonds; and*
- (v) *Paying the due principal of outstanding bonds.*

Tổ Chức Phát Hành sẽ chịu trách nhiệm thanh toán mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc thanh toán tiền lãi, gốc và/hoặc các khoản phải thanh toán khác liên quan đến Trái Phiếu cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu.

The Issuer will be responsible for any cost in relation to the payment of interest, principal and/or other payment-related amounts payable to Bond Holder.

11. Thuế

Tax

Thuế áp dụng đối với bất kỳ khoản thanh toán nào mà Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được liên quan đến Trái Phiếu sẽ do Người Sở Hữu Trái Phiếu gánh chịu. Việc nộp thuế sẽ theo quy định của pháp luật có liên quan.

The tax applied to any payment received by Bondholders in relation to the Bonds shall be borne by the Bondholder. Tax payment method shall be in accordance with relevant laws.

12. Sự kiện vi phạm

Events of Default

(a) Sự Kiện Vi Phạm

Events of Default

Bất kỳ sự kiện nào sau đây sẽ được coi là một sự kiện vi phạm ("**Sự Kiện Vi Phạm**")

Any of the following events shall be considered an event of default (an "Event of Default"):

- (i) Không thanh toán: Tổ Chức Phát Hành không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ và đúng hạn bất kỳ khoản tiền gốc hoặc tiền lãi nào của bất kỳ Trái Phiếu nào vào ngày đến hạn thanh toán khoản tiền gốc hoặc tiền lãi đó; và vi phạm đó không được khắc phục trong thời hạn 10 (mười) Ngày Làm Việc kể từ ngày đến hạn; hoặc:

Non-Payment: The Issuer refuses to pay or fails to pay in full any principal or interest of any Bonds on the due date thereof; and such violation shall not be remedied within 10 (ten) Business Days from the due date; or

- (ii) Tổ Chức Phát Hành vi phạm mục đích phát hành Trái Phiếu nêu tại Phương Án Phát Hành Đã Phê Duyệt; hoặc
Violation of proceed's usage: The Issuer violates the purpose of issuing Bonds as stated in the Approved Bond Issue Plan; or

- (iii) Vi Phạm Luật: Tổ Chức Phát Hành vi phạm bất kỳ quy định nào của pháp luật áp dụng đối với việc phát hành Trái Phiếu làm ảnh hưởng đến giá trị lưu hành của Trái Phiếu; hoặc

Law Violation: The Issuer violates any provisions of the law applicable to the issuance of Bonds which affects the value of the Bonds in circulation; or

- (iv) Tổ Chức Phát Hành vi phạm việc thực hiện hoặc tuân thủ hay tuân theo bất kỳ nghĩa vụ, cam đoan và bảo đảm nào của mình trong Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu, Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký, và/hoặc các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành liên quan đến Trái Phiếu, hoặc các nghĩa vụ, cam đoan và bảo đảm khác được quy định trong Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu, bao gồm cả việc cung cấp các báo cáo, báo cáo tài chính theo yêu cầu của Nhà đầu tư/Người sở hữu trái phiếu như quy định trong Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu mà vi phạm đó không có khả năng khắc phục hoặc không được khắc phục

trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận được thông báo vi phạm từ Những Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc.

Breach of Other Obligations: The Issuer fails in the performance or observance of any of its other obligations under or in respect of in the Bond Subscription Agreement, the Bond Depository Agreement, and/or other Bond-related commitments made by the Issuer, other obligations, guarantees, warranties stipulated in the Bond Subscription Agreement, including the provision of reports, financial statements at the request of the Investor/Bondholder as set forth in the Bond Subscription Agreement, which shall be by no means remediable within 45 days upon notice of such violation of Bondholder; or

(v) *Vi phạm chéo (Việc không hoàn thành các nghĩa vụ liên quan đến bất kỳ Khoản Nợ):*

Cross-default (Failure to fulfill obligations to any Indebtedness):

- *Tổ Chức Phát Hành không thanh toán bất kỳ khoản nợ (“Khoản Nợ”) nào của mình khi đến hạn (hoặc khi kết thúc thời gian ân hạn áp dụng đối với Khoản Nợ đó, nếu có);*

any indebtedness (“Indebtedness”) of the Issuer, is not paid when due (or after any applicable grace period (as the case maybe, if any)); or

- *có bất kỳ Khoản Nợ nào của Tổ Chức Phát Hành bị tuyên bố đến hạn trước ngày đáo hạn đã định do Tổ Chức Phát Hành hoặc Các Bên Bảo Đảm đó vi phạm nghĩa vụ liên quan đến Khoản Nợ đó;*

any such Indebtedness of the Issuer, becomes due and payable prior to its stated maturity due to the Issuer’s breach of relevant obligations in respect to such Indebtedness;

Tổ Chức Phát Hành không thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh đã cam kết cho bất kỳ Khoản Nợ nào của bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác sau khi đã nhận được yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh;

The Issuing Organization fails to fulfill its committed guarantee obligations for any Debts of any other organization / individual after receiving the request for fulfillment of guarantee obligations;

(vi) *Mất Khả Năng Thanh Toán: Không ảnh hưởng đến quy định tại Điều Khoản 12(a)(iv), Tổ Chức Phát Hành:*

Insolvency: Without prejudice to Conditions 12(a)(iv) above-mentioned, the Issuer:

- *bị mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật phá sản, không thể hoặc thừa nhận không có khả năng thanh toán nợ đến hạn của mình;*

becomes insolvent (in accordance with the bankruptcy law) or is unable, or admits its inability, to pay its debts as they mature;

- đề nghị, đồng ý hoặc phải chấp nhận việc áp dụng tình trạng kiểm soát đặc biệt đối với phần lớn hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh, tài sản hoặc nguồn thu của mình;

requests, agrees with, and accepts the application of special control over the whole or a substantial part of its business activities, properties or revenue;

- tiến hành bất kỳ thủ tục nào theo luật phá sản để điều chỉnh lại hoặc trì hoãn bất kỳ nghĩa vụ hoặc phần nghĩa vụ nào của mình liên quan đến toàn bộ hoặc phần lớn hoạt động kinh doanh, tài sản hoặc nguồn thu của mình; hoặc;

takes any proceeding under the bankruptcy law to adjust or defer any of its obligations, in whole or in part, relating to all or most of the business activities, properties or revenue;

- thực hiện hoặc ký kết bất kỳ cam kết chuyển nhượng, thoả thuận chung hoặc thỏa hiệp nào với hoặc vì lợi ích của một hoặc nhiều chủ nợ toàn bộ hoặc phần lớn hoạt động kinh doanh, tài sản hoặc nguồn thu của mình liên quan đến việc Tổ Chức Phát Hành đó mất khả năng thanh toán;

enters into a general assignment or an arrangement or composition with or for the benefit of any one or more of its creditors, relating to all or most of their business activities, properties or revenue in the state of insolvency;

- (vii) *Phá sản, giải thể*: Một tòa án có thẩm quyền của Việt Nam ban hành lệnh hoặc quyết định về việc phá sản, thanh lý hoặc giải thể Tổ Chức Phát Hành hoặc bất kỳ chủ nợ, bên thứ ba nào tiến hành các thủ tục pháp lý yêu cầu tuyên bố Tổ Chức Phát Hành mất khả năng thanh toán, phá sản hoặc Tổ Chức Phát Hành tiến hành bất kỳ thủ tục nào để phá sản, thanh lý hay giải thể chính Tổ Chức Phát Hành (trừ trường hợp Tổ Chức Phát Hành bị giải thể hoặc thanh lý liên quan đến việc sáp nhập và công ty tồn tại sau sáp nhập sẽ tiếp nhận toàn bộ nghĩa vụ theo Trái Phiếu); hoặc

Bankruptcy, Dissolution: A competent Vietnamese court issues an order or decision on bankruptcy, liquidation or dissolution of the Issuer ; or any creditor, any third party conducts legal procedures that require the Declaration of Insolvency, bankruptcy or the Issuer performs any procedure for bankruptcy, liquidation or dissolution (except that such procedures based on the grounds for merger and acquisition whereby all the Issuer's obligations related to the relevant Bonds to be transferred to the target company after the merger); or

- (viii) *Cưỡng chế thực hiện nghĩa vụ*: Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tiến hành thủ tục thi hành án, tịch thu, tịch biên (hoặc bất kỳ thủ tục pháp lý nào khác có hiệu lực tương tự) đối với (i) lớn hơn 15% tổng tài sản hoặc doanh thu của Tổ Chức Phát Hành theo Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán tại thời điểm gần nhất hoặc thực hiện các hành động cản trở Tổ Chức Phát Hành hoặc cản trở đội ngũ quản lý hoặc nhân viên của Tổ Chức Phát Hành tiến hành toàn bộ

hoặc một phần đáng kể hoạt động kinh doanh và (ii) việc thi hành án, tịch thu, tịch biên hoặc thủ tục pháp lý đó không được dỡ bỏ hoặc chấm dứt trong thời hạn 60 (sáu mươi) Ngày Làm Việc kể từ lúc bắt đầu; hoặc:

Enforcement of Obligations: The State Authority has the authority to conduct enforcement, confiscation, foreclosure (or any other equivalent legal proceedings) over (i) greater than 15% of Issuer's assets or revenues of the Issuer according to the latest audited financial statements or take actions that hinder the Issuer or prevent the Management or employees from conducting all or a significant portion of the business and (ii) such enforcement, confiscation, foreclosure or legal proceedings are not removed or terminated within 60 (sixty) Business Days from the date of commencement.

- (ix) *Ngừng hoạt động kinh doanh:* Tổ Chức Phát Hành ngừng, tạm ngừng hoặc có nguy cơ ngừng tất cả hoặc một phần quan trọng các hoạt động kinh doanh đang được tiến hành vào Ngày Phát Hành hoặc Tổ Chức Phát Hành tiến hành bất kỳ hành động nào để làm cho giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc tài liệu tương đương) của Tổ Chức Phát Hành bị thu hồi hoặc hủy bỏ. Để làm rõ, quy định này không bao gồm các trường hợp chấm dứt tồn tại do thanh lý, phá sản, giải thể quy định tại Điều Khoản 12(a)(vii).

Cessation of Business Operations: The Issuer cease or threatens to cease all or one important part of its main business operation being carried out on the Issuance Date; or the Issuer takes any action that causes the Issuer to suspend the main or substantial part of their business operation; or make the Issuer's business registration certificate (or equivalent documents) be revoked or rescinded. For clarification, this provision does not cover non-existent entity due to liquidation, bankruptcy, dissolution specified in Condition 12 (a) (vii);

- (x) *Bất hợp pháp, vô hiệu:* Việc Tổ Chức Phát Hành thực hiện hoặc tuân thủ nghĩa vụ của mình theo Trái Phiếu, Các Điều Khoản và Điều Khoản hoặc bất kỳ Hợp Đồng Trái Phiếu nào mà Tổ Chức Phát Hành có liên quan là một bên trong các Hợp Đồng Trái Phiếu đó trở nên bất hợp pháp theo quy định của pháp luật có liên quan; hoặc

Illegality: It is or will become unlawful for the Issuer to perform or comply with any of its fundamental obligations under or in respect of the Bonds under the relevant laws; or

- (xi) *Cho phép và chấp thuận:* Tổ Chức Phát Hành không tiến hành hay thực hiện bất kỳ hành động, yêu cầu hoặc thủ tục nào (kể cả việc xin các chấp thuận, phê chuẩn, cho phép hoặc tiến hành việc đăng ký, thông báo) mà cần phải được tiến hành hoặc thực hiện bởi Tổ Chức Phát Hành để: (i) cho phép Tổ Chức Phát Hành phát hành Trái Phiếu và thực hiện và tuân thủ các nghĩa vụ của mình theo Trái Phiếu, Các Điều Khoản và Điều Khoản hoặc bất kỳ Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu nào một cách hợp pháp và/hoặc (ii) đảm bảo rằng các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu, Các Điều Khoản và Điều Khoản hoặc bất kỳ Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu nào là có tính ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành mà vi phạm này không khắc phục được hoặc

không có phương án khắc phục được Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận, trong vòng 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc kể từ ngày vi phạm hoặc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo của bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào về vi phạm đó; hoặc

Authorization and Approval: The Issuer fails to perform or take any action, request or procedure required by law (including obtaining approvals and regulatory registration procedure thereof) for/to: (i) approval of the Issuer's issuance of the Bonds and compliance with its obligations under the Terms and Conditions or any Bond Subscription Agreement; and/or (ii) ensure the obligations of the Issuer under the Terms and Conditions or any Bond Subscription Agreement to be binding on and enforceable against the Issuer; which has been irremediable or no feasible remedial plan approved by the Issuer, within 15 (fifteen) Business Days as from the date of violation or the date on which the written notice from any Bondholder is sent to the Issuer;

(b) **Biện pháp khắc phục Sự Kiện Vi Phạm**

Remedy for Violation

Khi một Sự Kiện Vi Phạm xảy ra thì:

When an Event of Default occurs:

- (i) bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào cũng có thể gửi thông báo bằng văn bản cho Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký để yêu cầu Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký tuyên bố Trái Phiếu đến hạn ("**Thông Báo Vi Phạm**"); và

*Any Bondholder shall be entitled to request the Bond Depository Agency to declare the Bond due upon a written notice ("**Notice of Violation**"):* and

- (ii) Trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi nhận được Thông Báo Vi Phạm, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký phải gửi thông báo cho Tổ Chức Phát Hành và Những Người Sở Hữu Trái Phiếu khác để tuyên bố rằng Trái Phiếu ngay lập tức đến hạn và phải được Tổ Chức Phát Hành mua lại. Trừ trường hợp Sự Kiện Vi Phạm đã được khắc phục trước khi Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo nêu tại câu trên, các Trái Phiếu sẽ đến hạn và phải được Tổ Chức Phát Hành mua lại trong vòng 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc sau ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo đó ("**Ngày Mua Lại Bắt Buộc**") với giá mỗi Trái Phiếu bằng tổng của 100% mệnh giá Trái Phiếu đó và lãi (kể cả lãi quá hạn) đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán trên Trái Phiếu đó. Nếu Ngày Mua Lại Trước Hạn không phải là một Ngày Làm Việc, Tổ Chức Phát Hành phải mua lại Trái Phiếu vào Ngày Làm Việc ngay sau đó.

Within 24 (twenty four) hours from the receipt of the Notice of Violation, the Bond Depository Agency must send a notice to the Issuer and other Bondholders to declare that the Bond is immediately due and the Issuer is obligated to redeem the Bonds. Unless the Event of Default has been remedied prior to the Issuer's receipt of the Notice of Violation, the Bonds shall be due and must be redeemed by the Issuer within 15 (fifteen) Business Days as from the receipt date of the

Notice of Violation (the "Required Early Payment Date") at the price of the principal amount of the Bond plus the unpaid accrued interest (including overdue interest). If the Required Early Payment Date is not a Business Day, the Issuer must redeem the Bonds on the Business Day immediately thereafter.

13. Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu

The meeting of Bondholders

- (a) Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu là cuộc họp của Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm triệu tập.

The meeting of Bondholders is a meeting of the Bondholders at the time of convening.

- (b) Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được triệu tập:

The meeting of Bondholders shall be convened:

- (i) theo yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành; hoặc

at the request of the Issuer; or

- (ii) theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng nhau) sở hữu ít nhất mười phần trăm (10%) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm triệu tập đối với bất kỳ vấn đề nào liên quan đến Trái Phiếu;

at the request of the Bondholders (or a group of Bondholders) owning at least ten percent (10%) of the total face value of the outstanding Bonds at the time of the convening for any issues related to Bonds; or

- (c) Số đại biểu tham dự cần thiết để tiến hành hội nghị:

The Number of attendees needed to conduct the meeting of Bondholders:

- (i) Số đại biểu tham dự cần thiết để tiến hành hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập lần thứ nhất về (các) vấn đề không phải là Vấn Đề Loại Trừ (được định nghĩa dưới đây) là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu từ năm mươi phần trăm (50%) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị và về (các) Vấn Đề Loại Trừ là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu trên bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị; và

The first meeting of Bondholders relating to issue(s) other than the Exclusion Issue (as defined below), shall be conducted if the total face value amount of attending Bondholders accounts at least 50 percent of outstanding Bonds at the time of the meeting. For issue(s) relating to the Exclusion Issue(s), the first meeting of Bondholders shall be conducted if the total face value of attending Bondholders accounts at least 75 percent of the outstanding Bonds the time of the meeting:

- (ii) Số đại biểu tham dự cần thiết để tiến hành hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu lần thứ hai (do lần triệu tập thứ nhất không đủ điều kiện số người tham dự) về (các) vấn đề không phải là Vấn Đề Loại Trừ là một hoặc một số Người Sở

Hữu Trái Phiếu sở hữu bất kỳ số lượng Trái Phiếu nào và về (các) Vấn Đề Loại Trừ là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu từ năm mươi phần trăm (50%) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị.

If the first meeting can not take place because of the unsatisfied minimum number of attendees), the second meeting of Bondholders relating to issue(s) other than the Exclusion Issue (as defined below), shall be conducted with the attendance of Bondholders holding any amount of outstanding Bonds at the time of the meeting. For issue(s) relating to the Exclusion Issue(s), the second meeting of Bondholders shall be conducted if the total face value of attending Bondholders accounts at least 50 percent of the outstanding Bonds the time of the meeting;

- (d) Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể tự mình hoặc thông qua người đại diện được ủy quyền hợp pháp của mình tham dự Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu với điều kiện là, nếu tham dự thông qua người đại diện, phải gửi văn bản ủy quyền được công chứng đến Tổ Chức Phát Hành ít nhất 03 (ba) Ngày Làm Việc trước ngày tiến hành hội nghị.

Bondholders may attend a Bondholder Meeting either by themselves or through their authorized representatives attend a meeting of Bondholders upon the notarized power of attorney given to the Issuer at least 03 (three) Business Days prior to the date of the meeting.

- (e) Thông qua Nghị quyết của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu:

Adoption of the Resolution of Bondholders Meeting:

- (i) Nghị quyết của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua bởi những Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ hoặc đại diện ít nhất 75% tổng mệnh giá Trái Phiếu chưa được thanh toán gốc của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự cuộc họp sẽ ràng buộc tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu (dù họ có tham dự trực tiếp hội nghị hay không) với điều kiện là bất kỳ nghị quyết nào về Vấn Đề Loại Trừ phải được sự chấp thuận của tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu có mặt và biểu quyết tại một cuộc họp được tổ chức hợp lệ theo quy định tại Điều Kiện 13 này.

The Resolution of Bondholder Meeting must be passed by Bondholders holding or representing at least 75% of the total face value of the Bonds (which the principal has not been paid) of attending Bondholders. Such Resolution shall be binding upon all Bondholders (whether Bondholders attend the meeting directly or not), except that any resolution on the Exclusion Issue must be adopted when approved by voting by all attending Bondholders in duly organized meeting in accordance with this Condition 13.

- (ii) Nghị quyết của Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo quyết định của những người có thẩm quyền triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu tại Điều Kiện 13(b) và khi được thông qua sẽ có giá trị như Nghị quyết thông qua tại cuộc họp được tổ

chức trực tiếp và sẽ có giá trị ràng buộc tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu, với điều kiện là (1) việc lấy ý kiến bằng văn bản phải được gửi đến tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm chốt danh sách lấy ý kiến, và (2) nghị quyết phải được một hoặc nhiều Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện hoặc nắm giữ ít nhất 75% tổng mệnh giá Trái Phiếu chưa được thanh toán gốc tại thời điểm đó thông qua (đối với Vấn Đề Loại Trừ, phải được tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu chưa được thanh toán gốc thông qua).

The Resolution of the Bondholders might be passed in the form of collecting written opinions according to decision of those who have the authority to convene a Bondholders' Meeting in Condition 13 (b) and, when duly adopted, shall be as valid as the Resolutions adopted by voting at the meeting and shall be binding upon all Bondholders, provided that (1) the written opinion form shall be made to all Bondholders at the time of closing the list of eligible Bondholders, and (2) resolutions must be approved by at least 75 % of the total face value of the Bonds (which the principal has not been paid) at the time of approval, whether owned by one Bond Owner or more, (except for the Exclusion Issue, resolutions must be approved by all Bondholders whose principal have been unpaid).

- (iii) Để tránh hiểu nhầm, bất kỳ nghị quyết nào của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua theo quy định tại Điều Kiện 13 này sẽ có giá trị ràng buộc đối với Tổ Chức Phát Hành.

For the avoidance of doubt, any Resolution of the Bondholders approved under this Condition 13 shall be binding on the Issuer.

- (f) Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập và tiến hành theo trình tự và thủ tục quy định trong Hợp Đồng Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký.

The Meeting of Bondholders shall be convened and conducted in accordance with the sequence and procedure specified in the Depository Registration Agency Contract.

- (g) Khi được sử dụng trong Các Điều Khoản và Điều Kiện này, “Vấn Đề Loại Trừ” có nghĩa là bất kỳ vấn đề nào sau đây: (i) thay đổi Ngày Đáo Hạn, (ii) thay đổi Ngày Thanh Toán Lãi, (iii) giảm hoặc ngừng thanh toán khoản tiền gốc hoặc thay đổi Lãi Suất, (iv) thay đổi chủng loại Tài Sản Bảo Đảm, hoặc (v) thay đổi loại tiền tệ thanh toán theo Trái Phiếu.

When used in these Terms and Conditions of Bonds, the "Exclusion Issue" means any of the following: (i) change of the Due Date, (ii) change of the Interest Payment Date, (iii) reduce or stop the payment of principal or Interest rate changes, (iv) change of the type of Security Assets, or (v) change of the payment currency of the Bonds.

14. Thông báo và Địa chỉ đăng ký

Notice and Registered Address

14.1. Thông báo

Notice

- (a) Mọi thông báo, thư liên lạc gửi cho hoặc từ Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành sẽ được coi là được gửi hợp lệ bằng cách chuyển tận tay, gửi qua fax (nhưng bản gốc thông báo, thư liên lạc phải được gửi trong thời hạn 2 (hai) Ngày Làm Việc sau đó), (C) gửi bằng thư bảo đảm hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát của tổ chức cung cấp dịch vụ chuyển phát đến địa chỉ và số fax quy định tại Điều Kiện 14.2.

All notices, correspondence sent to or from Bondholders or the Issuer shall be deemed to be duly when sent directly or by fax (the original notices, corresponding letters must be sent within two (2) subsequent Business Days), by registered mail or by the courier service provided by the delivery service to the address and fax number specified in the Conditions 14.2.

- (b) Bất kỳ thông báo hoặc thư liên lạc nào như vậy sẽ được coi là đã nhận được:

Any such notice or correspondence shall be deemed to have been received:

- (i) nếu được chuyển giao tận tay, tại thời điểm giao; hoặc
if delivered personally, at the time of delivery
- (ii) nếu được gửi bằng thư bảo đảm có báo phát, tại thời điểm công ty chuyển phát xác nhận thư bảo đảm đã được chuyển đến người nhận; hoặc
if sent by registered mail with a notice of delivery, at the time the delivery company confirms that the registered mail has been delivered to the recipient;
or;
- (iii) nếu được gửi qua fax, khi người gửi nhận được báo cáo chuyển fax xác nhận rằng thông báo hoặc thông điệp đã được gửi đầy đủ đến máy fax của người nhận, hoặc cách thức nhận báo cáo xác nhận tương tự khác; hoặc
if sent by fax, when the sender receives a fax transfer report confirming that the notice or message has been sent sufficiently to the recipient's fax machine, or equivalent methods; or
- (iv) nếu được gửi qua dịch vụ chuyển phát có báo phát của công ty chuyển phát, tại thời điểm công ty chuyển phát xác nhận gói bưu kiện đựng thông báo hoặc thư liên lạc có liên quan đã được chuyển đến người nhận.
if sent by registered post service, at the time the courier company confirms that the parcel containing the relevant notice or correspondence has been delivered to the recipient

- (c) Địa chỉ và số fax của Người Sở Hữu Trái Phiếu là địa chỉ và số fax của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó ghi trong Sổ Đăng Ký tại thời điểm gửi thông báo hoặc thư liên lạc. Địa

chỉ và số fax của Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký là các địa chỉ tương ứng quy định tại Điều Khoản 14.2.

The address and fax number of the Bondholders shall be those which is listed in the Register Book at the time the notice or corresponding letter. The address and fax number of the Issuer, the Depository Registration Agency, are the respective addresses specified in the Conditions 14.2.

14.2. Địa chỉ đăng ký

Registered Address

Địa chỉ đăng ký của Tổ Chức Phát Hành, Đại Lý sử dụng cho việc nhận thông báo và các mục đích khác quy định tại Các Điều Khoản và Điều Khoản này được ghi dưới đây hoặc bất kỳ địa chỉ nào khác được bên tương ứng thông báo bằng văn bản theo phương thức quy định tại Các Điều Khoản và Điều Khoản:

The registered address of the Issuer, the Agency and the Collateral Management Agency used for receiving notices and other purposes set forth in these Bonds Conditions are listed below or any address notified in writing by the respective party in the manner specified in the Terms and Conditions

Gửi tới Tổ Chức Phát Hành:

The registered address of the Issuer

Công ty CP Đầu tư và Thương Mại TNG

TNG investment and Trading JSC

Address: No. 434/1. Bac Kan street, Hoang Van Thu commune, Thai Nguyen city

Phone: (84-280) 385 4462

Recipient: : Nguyen Van Duc – Vice President

Gửi tới Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký

The Depository Registration Agency

Công ty Cổ phần Chứng khoán MB

MB Securities Joint Stock Company

Address: No 3 Lieu Giai, Ba Dinh, Ha noi

Fax: 024 37262601

Recipient: Tran Hai Ha – CEO

- 15. Sửa Đổi**
(a) Bất kỳ sửa đổi nào đối với Các Điều Khoản và Điều Khoản này phải được Những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận theo phương thức quy định tại Điều 13 mục Các

Điều Khoản và Điều Kiện. Tuy nhiên, Tổ Chức Phát Hành có thể tự mình sửa đổi Các Điều Khoản và Điều Kiện này để xử lý bất kỳ lỗi kỹ thuật hoặc sai sót rõ ràng nào tại Các Điều Khoản và Điều Kiện này mà không cần chấp thuận của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu với điều kiện là bất kỳ sửa đổi nào như vậy (i) sẽ chỉ được tiến hành sau khi đã trao đổi với Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký và (ii) đều phải được thông báo cho Những Người Sở Hữu Trái Phiếu trong vòng 10 ngày làm việc với điều kiện thêm là bất kỳ sửa đổi nào do Tổ Chức Phát Hành trái với quy định tại Điều Kiện này đều không có giá trị ràng buộc Những Người Sở Hữu Trái Phiếu.

Any amendment to these Terms and Conditions must be approved by Bondholders in the manner set out in Article 13 of the Terms and Conditions section. However, the Issuer may modify these Terms and Conditions on its own to handle and correct any technical errors or obvious errors in these Terms and Conditions without the consent of the Bondholders and Collateral Management Agency, provided that any such amendment (i) shall be conducted only after having discussed with the Depository Registration Agency (in terms of contents related to Security Assets), and (ii) must be notified to Bondholders in 10 working day from the amendment and provided that any amendments made by the Issuer contrary to the provisions of this Terms and Conditions are not legally binding on Bondholders.

- (b) Việc sửa đổi, bổ sung mỗi Hợp Đồng Trái Phiếu sẽ theo phương thức quy định tại chính Hợp Đồng Trái Phiếu đó

The amendment or supplement to Bond Contract shall be specified in that contract.

16. Luật Điều Chỉnh

Governing Law

Trái Phiếu và Các Điều Khoản và Điều Kiện này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

The Bonds and Terms and Conditions are governed by and construed in accordance with Vietnamese law.



